

## Sách Thứ Hai của Sa-mu-ên

### *Đa-vít Hay Tin Sau-lơ Qua Đồi*

<sup>1</sup> Ba ngày sau khi Vua Sau-lơ tử trận và Đa-vít trở về Xiếc-lác sau khi đánh thắng người A-ma-léc, <sup>2</sup> có một người từ đồn quân của Sau-lơ trở về, áo quần rách rưới, đầu dính bụi đất, đến trước Đa-vít, sấp mình dưới đất vái lạy.

<sup>3</sup> Đa-vít hỏi: “Anh từ đâu đến đây?”

Người ấy đáp: “Thưa, tôi từ đồn quân Ít-ra-ên chạy thoát về đây.”

<sup>4</sup> Đa-vít hỏi tiếp: “Tình hình thế nào?”

Người ấy trả lời: “Dạ, quân ta thua chạy khỏi chiến trường, rất nhiều người chết, Vua Sau-lơ và con trai là Giô-na-than cũng tử trận.”

<sup>5</sup> Nghe thế, Đa-vít gạn hỏi: “Sao anh biết Sau-lơ và Giô-na-than đã chết?”

<sup>6</sup> Người ấy đáp: “Tình cờ đang đi trên Núi Ghinh-bô-a, tôi thấy Vua Sau-lơ đang nương trên cây giáo, trong khi chiến xa và kỵ binh địch đuổi theo gần tới. <sup>7</sup> Quay lại thấy tôi, vua liền bảo: ‘Đến đây!’ Tôi vâng lời.

<sup>8</sup> Vua hỏi: ‘Ngươi là ai?’

Tôi đáp: ‘Một người A-ma-léc.’

<sup>9</sup> Vua bảo: ‘Giết ta đi, vì ta bị thương nặng, nhưng mãi vẫn chưa chết!’

10 Tôi đến bên cạnh, giết vua vì biết chắc thế nào vua cũng chết. Rồi tôi lấy vương miện và vòng đeo tay của vua đem đến đây cho ngài.”

11 Đa-vít xé áo và thuộc hạ cũng làm theo. 12 Họ cư tang, nhịn đói, than khóc suốt ngày hôm ấy vì Vua Sau-lơ và Giô-na-than, vì dân của Chúa Hằng Hữu và vì những chiến sĩ Ít-ra-ên vừa tử trận.

13 Đa-vít hỏi người đưa tin: “Gốc gác anh ở đâu?”

Người ấy đáp: “Tôi là con một ngoại kiều người A-ma-léc.”

14 Đa-vít hỏi: “Sao anh dám giết người được Chúa Hằng Hữu xúc dầu?”

15 Rồi Đa-vít bảo một thuộc hạ của mình: “Giết hẳn đi!” Thuộc hạ vâng lời và đánh người ấy chết. 16 Đa-vít nói: “Máu anh đổ trên đầu anh! Vì chính miệng anh đã làm chứng, vì anh nói rằng chính anh đã giết chết người mà Chúa Hằng Hữu xúc dầu.”

### *Bài Ai Ca của Đa-vít về Sau-lơ và Giô-na-than*

17 Rồi Đa-vít sáng tác bài ai ca sau đây để khóc Sau-lơ và Giô-na-than: 18 Về sau, ai ca này được đem dạy cho người Giu-đa theo chỉ thị của Đa-vít, và được chép vào Sách Người Công Chính.

19 Ôi Ít-ra-ên!

Vinh quang người vụt tắt trên núi đồi!

Vì đâu các anh hùng ngã chết?

20 Đừng loan tin này trong đất Gát,

chớ thông báo tại Ách-ca-lôn,

giữa các phố phường,

kéo người Phi-li-tin hân hoan,

và người vô tín vui mừng.

- 21 Dãy Ghinh-bô-a ơi,  
câu cho sương không đọng,  
mưa không rơi trên các sườn núi người,  
người không sinh sản hoa màu làm lễ vật.  
Vì tại đây các khiên của bậc anh hùng bị chà  
dưới đất,  
cái khiên của Sau-lơ đâu còn được xúc dầu.
- 22 Cung tên của Giô-na-than  
chưa hề trở về không vấy máu quân thù,  
Lưỡi gươm của Sau-lơ  
chưa hề trở về không dính mỡ dũng sĩ.
- 23 Sau-lơ và Giô-na-than thật đáng yêu đáng  
quý!  
Khi sống, lúc chết, cha con chẳng xa nhau  
bao giờ.  
Họ nhanh hơn phụng hoàng,  
mạnh hơn sư tử tơ.
- 24 Chúng dân hỡi! Hãy khóc thương Sau-lơ,  
vì người đã làm cho dân ta giàu có,  
cho ăn mặc sang trọng,  
trang sức bằng vàng.
- 25 Vì đâu bậc anh hùng ngã gục giữa chiến  
trường!  
Giô-na-than ngã chết trên đồi cao.
- 26 Nhắc đến anh, lòng tôi quặn thắt! Ôi Giô-na-  
than!  
Anh từng đem hứng khởi cho tâm hồn tôi.  
Tình anh đối với tôi quá tuyệt vời,

thăm thiết hơn tình nam nữ.

<sup>27</sup> Than ôi, các anh hùng đã ngã gục!  
Khí giới gãy trên chiến trường.

## 2

### *Đa-vít Được Xức Dầu Làm Vua Giu-đa*

<sup>1</sup> Sau đó, Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con có nên đến thành nào trong đất Giu-đa không?”

Chúa Hằng Hữu phán: “Nên.”

Đa-vít hỏi: “Thưa, con phải đến thành nào?”

Chúa Hằng Hữu đáp: “Đến Hép-rôn.”

<sup>2</sup> Vậy ông đến Hép-rôn với hai vợ là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, người Cát-mên, trước kia là vợ của Na-banh, <sup>3</sup> cùng các thuộc hạ và gia đình họ. <sup>4</sup> Người Giu-đa đến yết kiến Đa-vít rồi xức dầu tôn ông làm vua Giu-đa.

Được biết người Gia-be xứ Ga-la-át đã mai táng Sau-lơ, <sup>5</sup> Đa-vít sai người đến bày tỏ lòng biết ơn: “Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho anh em vì đã trung thành với vua, táng xác người.

<sup>6</sup> Xin Chúa Hằng Hữu lấy tình thương và sự chân thành đối xử với anh em. Ta cũng sẽ hậu đãi anh em vì việc anh em làm. <sup>7</sup> Bây giờ, anh em mạnh bạo can đảm lên, vì dù Vua Sau-lơ đã mất, nhưng người Giu-đa đã xức dầu cho ta làm vua.”

### *Ích-bô-sết Lên Ngôi Vua Ít-ra-ên*

<sup>8</sup> Trong lúc đó, Áp-ne, con Nê-rơ, tướng chỉ huy quân đội Sau-lơ, hộ tống một người con Sau-lơ là Ích-bô-sết chạy qua Ma-ha-na-im. <sup>9</sup> Tại đây,

Ích-bô-sết được tôn làm vua cai trị các xứ Ga-la-át, A-sua, Gít-rê-ên, Ép-ra-im, Bê-n-gia-min, và những phần đất còn lại của Ít-ra-ên.

<sup>10</sup> Khi lên ngôi Ích-bô-sết được bốn mươi tuổi và trị vì Ít-ra-ên được hai năm. Chỉ có nhà Giu-đa theo Đa-vít mà thôi. <sup>11</sup> Trong lúc đó Đa-vít cai trị Giu-đa và tiếp tục đóng đô tại Hép-rôn bảy năm rưỡi.

### *Chiến Tranh Giữa Ít-ra-ên và Giu-đa*

<sup>12</sup> Một hôm, Áp-ne từ Ma-ha-na-im chỉ huy quân đội của Ích-bô-sết hành quân tới Ga-ba-ôn. <sup>13</sup> Giô-áp, con Xê-ru-gia, cũng kéo quân Đa-vít tới địa phương này. Hai bên đóng quân đối diện nhau gần hồ nước Ga-ba-ôn; mỗi phe một bên hồ.

<sup>14</sup> Áp-ne đề nghị với Giô-áp: “Ta cho các thanh niên ra đấu võ làm trò đi!”

Giô-áp đồng ý. <sup>15</sup> Vậy mỗi bên chọn mười hai người ra đấu. Mười hai người Bê-n-gia-min, phe Ích-bô-sết, con trai Sau-lơ ra đối địch với mười hai bộ hạ của Đa-vít. <sup>16</sup> Mỗi người nắm đầu đối thủ, đâm gươm vào hông, tất cả cùng nhau ngã xuống. Từ đó, nơi này ở Ga-ba-ôn mang tên là Cánh Đồng Gươm.

<sup>17</sup> Sau đó hai bên bắt đầu trận chiến. Cuộc chiến hôm ấy vô cùng ác liệt. Cuối cùng Áp-ne và quân đội Ít-ra-ên bị quân đội Đa-vít đánh bại.

### *A-sa-ên Qua Đời*

<sup>18</sup> Cả ba con trai Xê-ru-gia đều có mặt hôm ấy: Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-ên. A-sa-ên có tài chạy

nhanh như linh dương <sup>19</sup> nên đuổi theo sát Áp-ne, không rời một bước. <sup>20</sup> Áp-ne quay lại, hỏi: “A-sa-ên đó phải không?”

Ông đáp: “Thưa phải.”

<sup>21</sup> Áp-ne cảnh cáo: “Hãy đi đánh một người khác! Chọn một trong đám thanh niên rồi tước khí giới của hắn.” Nhưng A-sa-ên không chịu rời Áp-ne.

<sup>22</sup> Áp-ne cảnh cáo: “Đừng theo ta nữa. Ta không muốn giết ngươi đâu, vì nếu thế làm sao còn nhìn mặt anh ngươi là Giô-áp được?”

<sup>23</sup> Nhưng A-sa-ên vẫn không chịu nghe, nên bị Áp-ne lấy cán giáo đâm vào bụng, xuyên thấu lưng. A-sa-ên ngã xuống và chết tại đó. Mọi người khi đến chỗ A-sa-ên nằm đều dừng lại.

<sup>24</sup> Nhưng Giô-áp và A-bi-sai tiếp tục đuổi theo Áp-ne. Khi họ đến đồi A-ma gần Ghi-a, trên đường đi hoang mạc Ga-ba-ôn, mặt trời bắt đầu lặn. <sup>25</sup> Lúc ấy, lính Bên-gia-min theo Áp-ne bắt đầu chặn chính lại hàng ngũ, trấn giữ đỉnh đồi này.

<sup>26</sup> Áp-ne nói vọng xuống cho Giô-áp nghe: “Gươm đao tiếp tục cho đến bao giờ? Kết quả cuộc tàn sát này sẽ thảm hại cay đắng đến đâu? Đến bao giờ ông mới thu quân không đuổi theo anh em mình nữa?”

<sup>27</sup> Giô-áp đáp: “Tôi thề có Đức Chúa Trời, nếu ông không yêu cầu, chúng tôi sẽ tiếp tục cuộc săn đuổi này cho đến sáng mai.” <sup>28</sup> Giô-áp thối

kèn và quân ông không đuổi theo quân Ít-ra-ên nữa. Trận chiến chấm dứt.

<sup>29</sup> Áp-ne dẫn quân đi suốt đêm, vượt Thung Lũng A-ra-ba, băng sông Giô-đan, qua miền Bít-rôn, và về đến Ma-ha-na-im.

<sup>30</sup> Giô-áp kiểm kê quân số, thấy phe Đa-vít chỉ thiếu 19 người cộng với A-sa-ên. <sup>31</sup> Nhưng phía Áp-ne có đến 360 người bị giết, tất cả là người Bên-gia-min. <sup>32</sup> Giô-áp và thuộc hạ đem xác A-sa-ên về Bết-lê-hem, chôn vào khu mộ của cha ông, rồi đi thâu đêm và về đến Hép-rôn vừa lúc rạng đông.

### 3

<sup>1</sup> Cuộc nội chiến giữa hai phe Sau-lơ và Đa-vít tiếp diễn lâu ngày nhưng triều Đa-vít ngày càng mạnh, còn triều Sau-lơ ngày càng suy yếu.

#### *Các Con Trai của Đa-vít Sinh tại Hép-rôn*

<sup>2</sup> Tại Hép-rôn, Đa-vít sinh được các con trai sau đây:

Trưởng nam là Am-nôn, mẹ là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên.

<sup>3</sup> Con thứ hai là Chi-lê-áp, mẹ là A-bi-ga-in, trước là vợ của Na-banh ở Cát-mên.

Con thứ ba là Áp-sa-lôm, mẹ là Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua xứ Ghê-sua.

<sup>4</sup> Con thứ tư là A-đô-ni-gia, mẹ là Hà-ghi.

Con thứ năm là Sê-pha-tia, mẹ là A-bi-tan.

<sup>5</sup> Con thứ sáu là Ích-rê-am, mẹ là Éc-la, vợ của Đa-vít.

Đó là các con trai được sinh cho Đa-vít tại Hép-rôn.

### *Áp-ne Điều Đình với Đa-vít*

<sup>6</sup> Trong thời gian chiến tranh với Đa-vít, Áp-ne đã củng cố địa vị mình giữa những người theo phe Sau-lơ. <sup>7</sup> Sau-lơ có để lại một cung nữ tên là Rít-ba, con gái của Ai-gia. Ích-bô-sết nói với Áp-ne: “Sao ông dám ngủ với vợ bé của cha ta?”

<sup>8</sup> Áp-ne giận lắm, nói: “Tôi có phải là chó Giu-đa đâu mà ai nói sao cũng được vậy? Cho đến nay, tôi vẫn tỏ lòng trung thành với triều vua cha Sau-lơ, với anh em, bạn bè của vua cha, bảo vệ cho vua không rơi vào tay Đa-vít, thế mà ngày nay vua hạch lỗi tôi phạm với một người phụ nữ? <sup>9</sup> Xin Đức Chúa Trời phạt tôi nặng nề nếu tôi không giúp Đa-vít, thể hiện lời Chúa Hằng Hữu đã hứa với ông ấy <sup>10</sup> chuyển vương quyền từ nhà Sau-lơ sang nhà Đa-vít, lập Đa-vít làm vua cả Ít-ra-ên và Giu-đa, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba.” <sup>11</sup> Ích-bô-sết không dám nói một lời vì sợ Áp-ne.

<sup>12</sup> Áp-ne sai người thay mình thưa cùng Đa-vít: “Thực tế thì đất nước thuộc về ai ngài hẳn biết? Nếu ngài lập ước với tôi, thì tôi xin giúp ngài thống nhất Ít-ra-ên.”

<sup>13</sup> Đa-vít đáp: “Được, ta sẽ lập ước với ông, với điều kiện ông phải đem Mi-canh, con Sau-lơ đến cho ta, nếu không, đừng gặp mặt ta.”

<sup>14</sup> Đa-vít cũng sai người đến yêu cầu Ích-bô-sết: “Phải trả Mi-canh vợ ta lại cho ta, vì ta đã



cưới nàng với sính lễ 100 dương bì Phi-li-tin.”  
15 Ích-bô-sết cho người đi bắt Mi-canh trong nhà chồng là Pha-ti-ên con của La-ích. 16 Mặc cho Pha-ti-ên theo sau Mi-canh, vừa đi vừa khóc cho đến tận Ba-hu-rim. Đến lúc ấy, Áp-ne mới bảo: “Ông về đi!” Pha-ti-ên đành quay về.

17 Áp-ne bàn với các trưởng lão Ít-ra-ên: “Lâu nay, các ông vẫn mong muốn Đa-vít làm vua. 18 Bây giờ là lúc ta thực hiện ý muốn ấy, vì Chúa Hằng Hữu có hứa với Đa-vít: ‘Ta sẽ dùng đầy tớ Ta là Đa-vít giải cứu Ít-ra-ên khỏi quyền lực Phi-li-tin và các nước thù nghịch.’ ” 19 Áp-ne cũng vận động trong vòng người Bên-gia-min. Sau đó, ông đi Hép-rôn trình lên Đa-vít nguyện vọng của người Ít-ra-ên và Bên-gia-min.

20 Áp-ne đi Hép-rôn chuyến này với một phái đoàn hai mươi người. Họ được Đa-vít mở tiệc khoản đãi. 21 Mãn tiệc, Áp-ne nói: “Bây giờ tôi xin phép lên đường kêu gọi toàn dân họp lại trước mặt vua. Họ sẽ lập ước với vua và vua sẽ cai trị toàn quốc như điều hằng ao ước.” Vậy Đa-vít cho Áp-ne ra về bình an.

### *Giô-áp Giết Áp-ne*

22 Áp-ne vừa đi khỏi, Giô-áp dẫn một toán quân về, mang theo nhiều chiến lợi phẩm thu được trong một trận đột kích. 23 Khi Giô-áp trở về, người được tin Áp-ne đến bệ kiến Đa-vít, và vua cho ông ta về bình an.

24 Giô-áp tức tốc vào chầu Đa-vít và hỏi: “Vua làm gì vậy? Áp-ne đến đây, sao vua lại cho ông ta

về? <sup>25</sup> Vua biết Áp-ne đó chứ! Ông ta chỉ lừa gạt vua. Ông ta đến chỉ với mục đích dò xem đường đi nước bước của vua và mọi chương trình kế hoạch vua đang thi hành.”

<sup>26</sup> Nói xong, Giô-áp quay ra, sai quân đuổi theo Áp-ne. Đến hồ chứa nước Si-ra, họ bắt kịp và điệu Áp-ne về Hếp-rôn. Đa-vít không biết gì về việc này cả. <sup>27</sup> Khi Áp-ne về đến Hếp-rôn, Giô-áp dẫn ông ra ngoài cổng thành như để nói chuyện riêng, rồi bất ngờ đâm gươm vào bụng giết chết Áp-ne để trả thù cho em mình là A-sa-ên.

<sup>28</sup> Khi nghe được chuyện này, Đa-vít nói: “Trước mặt Chúa Hằng Hữu, ta và toàn dân trong nước ta đều vô tội về cái chết của Áp-ne con của Nê-rơ. <sup>29</sup> Giô-áp và gia đình ông ta phải chịu trách nhiệm. Câu cho nhà Giô-áp không thiếu người bị ung nhọt, phung hủi, què quặt, bị chém giết, và chết đói!”

<sup>30</sup> Như vậy, hai anh em Giô-áp và A-bi-sai trả thù cho em mình, vì Áp-ne đã giết A-sa-ên trong trận Ga-ba-ôn.

### *Đa-vít Than Khóc Áp-ne*

<sup>31</sup> Đa-vít ra lệnh cho Giô-áp và tất cả những người có mặt ở đó xé rách áo mình, mặc áo tang bằng vải thô, khóc thương Áp-ne. Và trong đám tang, chính vua đi sau linh cữu. <sup>32</sup> Vậy, Áp-ne được an táng ở Hếp-rôn. Trước cửa mộ, vua và mọi người đều khóc lớn tiếng. <sup>33</sup> Vua đọc bài ai ca cho Áp-ne:

“Sao Áp-ne phải chết như một người khờ dại?

<sup>34</sup> Trong lúc tay không bị trói;  
chân không bị còng?

Chỉ vì có người ám hại—

nên ông ngã chết cách đau thương.”

Mọi người lại khóc. <sup>35</sup> Ngày hôm ấy, người ta cố khuyên Đa-vít ăn, nhưng vua thề với Đức Chúa Trời không ăn gì trước khi mặt trời lặn.

<sup>36</sup> Thấy thế, mọi người rất hài lòng. Mọi việc vua làm đều được mọi người vừa ý. <sup>37</sup> Vậy, những người có mặt hôm ấy và toàn dân Ít-ra-ên đều hiểu rằng vua không chủ trương việc giết Áp-ne.

<sup>38</sup> Đa-vít nói với mấy người thân cận: “Một nhà lãnh đạo, một vĩ nhân của Ít-ra-ên vừa tạ thế hôm nay. <sup>39</sup> Mặc dù ta là vua được xúc dầu, nhưng ngày nay thế còn yếu, trong khi hai con của Xê-ru-gia—Giô-áp và A-bi-sai—quá bạo tàn; nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ lấy ác báo ác.”

## 4

### *Ích-bô-sết Bị Giết*

<sup>1</sup> Nghe tin Áp-ne chết tại Hếp-rôn, Ích-bô-sết, con của Sau-lơ, bủn rủn tay chân, và những người Ít-ra-ên theo vua đều kinh hoàng. <sup>2</sup> Ích-bô-sết có hai quan trưởng tên là Ba-a-na và Rê-cáp, đều là con trai của Rim-môn ở Bê-ê-rốt thuộc đại tộc Bê-n-gia-min. Người Bê-ê-rốt được kể là vào tộc Bê-n-gia-min, <sup>3</sup> mặc dù người Bê-ê-rốt đã trốn vào Ghi-tha-im và ở vắng đó cho đến nay.

<sup>4</sup> (Giô-na-than, con Sau-lơ, có một con trai tên là Mê-phi-bô-sết bị bại chân do lúc được tin Sau-lơ và Giô-na-than tử trận ở Gít-rê-ên, bà nữ hầu vội vàng bế nó chạy, lúc ấy mới năm tuổi, chẳng may, làm nó ngã nên nó bị bại chân.)

<sup>5</sup> Rê-cáp và Ba-a-na, con của Rim-môn xứ người Bê-ê-rốt, đến nhà Ích-bô-sết vào một buổi trưa trong khi vua đang ngủ. <sup>6</sup> Họ vào nhà trong, lấy có đi lấy lúa mì, rồi lén vào phòng ngủ, <sup>7</sup> đâm thủng bụng và chặt đầu Ích-bô-sết, lấy đầu chạy trốn, theo đường đồng bằng đi suốt đêm. <sup>8</sup> Đến Hép-rôn, họ dâng đầu cho Đa-vít và nói: “Đây là thủ cấp của Ích-bô-sết, con của Sau-lơ kẻ thù của vua, người săn mạng vua. Ngày nay Chúa Hằng Hữu trả thù Sau-lơ và con cháu của hắn cho vua.”

<sup>9</sup> Nhưng, Đa-vít trả lời Rê-cáp và Ba-a-na: “Ta thề trước Chúa Hằng Hữu, là Đấng đã cứu ta khỏi mọi nghịch cảnh, <sup>10</sup> rằng ta sẽ giết người nào báo cho ta tin Sau-lơ chết, tưởng đã báo cho ta tin mừng. Đó là phần thưởng ta cho hắn lúc ở Xiéc-lác. <sup>11</sup> Thế mà bây giờ, có những kẻ hung ác giết một người vô tội đang ngủ trong nhà mình. Lẽ nào ta tha cho họ, không đòi đền mạng Ích-bô-sết hay sao?”

<sup>12</sup> Rồi Đa-vít ra lệnh cho các thuộc hạ giết hai người ấy. Họ bị chặt tay, chặt chân và bị treo thân bên hồ Hép-rôn.

## 5

### *Đa-vít Làm Vua trên Toàn Cõi Ít-ra-ên*

<sup>1</sup> Ngày nọ, những đại diện của tất cả đại tộc Ít-ra-ên đến Hép-rôn, trình bày với Đa-vít: “Chúng tôi là cốt nhục của vua. <sup>2</sup> Ngay lúc Sau-lơ còn làm vua chúng tôi, chính ông là người dẫn chúng tôi ra trận và đưa chúng tôi về. Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu có phán bảo ông: ‘Người sẽ chăn dắt dân Ta là Ít-ra-ên. Người sẽ lãnh đạo dân Ta, là Ít-ra-ên.’ ”

<sup>3</sup> Vậy, Đa-vít kết giao ước với các trưởng lão trước mặt Chúa Hằng Hữu, và được họ xúc dầu làm vua Ít-ra-ên.

<sup>4</sup> Đa-vít làm vua năm 30 tuổi, và ông cai trị tất cả là bốn mươi năm. <sup>5</sup> Ông cai trị Giu-đa tại Hép-rôn được bảy năm rưỡi, và làm vua tại Giê-ru-sa-lem, cai trị cả Ít-ra-ên và Giu-đa được ba mươi ba năm.

### *Đa-vít Chiếm Thành Giê-ru-sa-lem*

<sup>6</sup> Đa-vít đem quân đi Giê-ru-sa-lem đánh người Giê-bu, thổ dân địa phương này. Họ nói với Đa-vít: “Ông không vào đây được đâu. Người khiếm thị và người tàn tật cũng đủ sức đánh đuổi ông.” Vì họ nghĩ rằng Đa-vít không đủ sức tấn công thành. <sup>7</sup> Nhưng Đa-vít tấn công, chiếm đồn Si-ôn. Đồn này ngày nay được gọi là thành Đa-vít.

<sup>8</sup> Hôm ấy Đa-vít ra lệnh: “Cứ theo suối nước ngầm vào tấn công bọn ‘mù’ và ‘què’ Giê-bu, là bọn lòng ta ghét hận.” Và từ đó có câu: người mù, kẻ què sẽ không được vào nhà.

<sup>9</sup> Vậy Đa-vít ở trong đồn Si-ôn, vì thế nơi ấy được gọi là Thành Đa-vít. Vua thực hiện một

chương trình kiến trúc chung quanh nơi này bắt đầu từ Mi-lô, cho đến trung tâm thành phố.  
<sup>10</sup> Thế lực Đa-vít càng ngày càng tăng, vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân ở cùng ông.

<sup>11</sup> Hi-ram, vua Ty-rơ, ngoài việc gửi sứ giả đến, còn gửi gỗ bá hương, thợ mộc, thợ hồ để xây cung điện cho Đa-vít. <sup>12</sup> Đa-vít nhận thức rằng việc Chúa Hằng Hữu lập ông làm vua Ít-ra-ên và cho nước cường thịnh chứng tỏ Ngài đã ban phước vì lợi ích của Ít-ra-ên, dân Ngài.

<sup>13</sup> Từ ngày ở Hép-rôn dời về Giê-ru-sa-lem, Đa-vít cưới thêm nhiều vợ bé khác, sinh thêm nhiều con. <sup>14</sup> Và đây là tên các con ông sinh tại Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp, Na-than, Sa-lô-môn, <sup>15</sup> Gi-ba, Ê-li-sua, Nê-phết, Gia-phia, <sup>16</sup> Ê-li-sa-ma, Ê-li-a-đa, và Ê-li-phê-lết.

### *Đa-vít Chiến Thắng Quân Phi-li-tin*

<sup>17</sup> Nghe tin Đa-vít đã lên ngôi làm vua nước Ít-ra-ên, quân Phi-li-tin kéo toàn lực tấn công để bắt ông. Nhưng Đa-vít biết được, nên vào đồn.  
<sup>18</sup> Quân Phi-li-tin kéo đến, tràn ra trong thung lũng Rê-pha-im. <sup>19</sup> Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con nên ra đánh quân Phi-li-tin không? Chúa cho con thắng không?”

Chúa Hằng Hữu đáp lời Đa-vít: “Nên. Ta sẽ cho con thắng.”

<sup>20</sup> Đa-vít đến Ba-anh Phê-rát-sim, đánh bại quân địch. Ông nói: “Như một dòng nước lũ, Chúa Hằng Hữu đánh thủng phòng tuyến địch trước mặt tôi.” Và ông đặt tên nơi ấy là Ba-anh

Phê-rát-sim. <sup>21</sup> Người Phi-li-tin chạy trốn, bỏ cả tượng thần mình lại. Quân Đa-vít lấy các tượng đem đi.

<sup>22</sup> Nhưng quân Phi-li-tin quay lại, tràn ra trong thung lũng Rê-pha-im như trước. <sup>23</sup> Đa-vít lại cầu hỏi Chúa. Lần này Ngài phán: “Đừng tấn công thẳng tới, nhưng đi vòng sau lưng địch để tấn công chúng gần rừng dâu. <sup>24</sup> Khi nào nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, con sẽ tấn công địch, vì Chúa Hằng Hữu đang đi trước con, đánh quân Phi-li-tin.” <sup>25</sup> Đa-vít vâng lời Chúa Hằng Hữu, đánh bại quân Phi-li-tin từ Ghê-ba đến Ghê-xe.

## 6

### *Rước Hòm Giao Ước Về Giê-ru-sa-lem*

<sup>1</sup> Đa-vít tuyển chọn 30.000 người Ít-ra-ên, <sup>2</sup> dẫn họ đến Ba-lê, thuộc Giu-đa để dời Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời, Đấng ngự giữa các chê-ru-bim, có danh hiệu là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân. <sup>3</sup> Từ ngôi nhà của A-bi-na-đáp trên đồi, người ta đặt Hòm của Đức Chúa Trời trên một cỗ xe mới. Hai con của A-bi-na-đáp là U-xa và A-hi-ô dẫn xe đi. <sup>4</sup> Họ đưa xe cùng với Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đi khỏi nhà A-bi-na-đáp ở trên đồi. A-hi-ô đi trước Hòm Giao Ước. <sup>5</sup> Đa-vít và cả nhà Ít-ra-ên hân hoan nhảy múa trước Chúa Hằng Hữu, và chơi đủ loại nhạc cụ bằng gỗ bá hương — đàn lia, đàn hạc, trống cơm, phách, và chập chĩa.

<sup>6</sup> Khi đến sân đập lúa của Na-côn, bò kéo xe bị sẩy chân nên U-xa đưa tay ra đỡ Hòm của Đức

Chúa Trời. <sup>7</sup> Chúa Hằng Hữu nổi giận, phạt tội U-xa xúc phạm đến Hòm, và ông chết ngay bên cạnh Hòm của Đức Chúa Trời.

<sup>8</sup> Đa-vít buồn phiền vì Chúa Hằng Hữu nổi giận với U-xa nên gọi nơi ấy là Phê-rết U-xa (nghĩa là “Chúa nổi thịnh nộ trên U-xa”), tên này đến nay vẫn còn.

<sup>9</sup> Vì sợ Chúa Hằng Hữu, hôm ấy Đa-vít nói: “Làm thế nào đem Hòm của Chúa Hằng Hữu về với ta được?” <sup>10</sup> Vậy Đa-vít không đem Hòm của Chúa Hằng Hữu vào thành Đa-vít như đã dự tính, nhưng đem đến nhà của Ô-bết Ê-đôm, người quê ở đất Gát. <sup>11</sup> Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu ở trong nhà của Ô-bết Ê-đôm ba tháng. Chúa ban phước lành cho Ô-bết Ê-đôm và cả gia đình ông.

<sup>12</sup> Nghe Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho gia đình Ô-bết Ê-đôm, Đa-vít hân hoan rước Hòm về thành Đa-vít. <sup>13</sup> Khi những người khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đi được sáu bước, Đa-vít dâng một con bò và một con thú béo tốt làm sinh tế. <sup>14</sup> Ông mặc một ê-phốt bằng vải gai, ra sức nhảy múa trước Chúa Hằng Hữu. <sup>15</sup> Và như thế, Đa-vít cùng cả nhà Ít-ra-ên rước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu giữa tiếng reo hò và tiếng kèn vang dậy.

### *Mi-canh Khinh Bỏ Đa-vít*

<sup>16</sup> Khi Hòm đến thành Đa-vít, Mi-canh, con gái Sau-lơ đứng bên cửa sổ thấy Vua Đa-vít nhảy múa trước Chúa Hằng Hữu, thì khinh bỏ Đa-vít.



<sup>17</sup> Người ta đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đặt trong lều Đa-vít vừa cất, rồi vua dâng lễ thiêu và lễ tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu. <sup>18</sup> Dân tế lễ xong, Đa-vít nhân danh Chúa Hằng Hữu Vạn Quân chúc phước lành cho dân, <sup>19</sup> và phát quà cho họ, đàn ông cũng như đàn bà. Mỗi người nhận được một ổ bánh, một miếng thịt, và một bánh trái nho khô. Sau đó, mọi người về nhà.

<sup>20</sup> Đa-vít cũng về nhà chúc phước lành cho gia đình mình. Mi-canh, con gái Sau-lơ, ra đón vua, mĩa mai: “Hôm nay vua Ít-ra-ên trông vẻ vang thật, ở trần trước mặt bọn nữ tì của thần dân, như một người hạ cấp vậy!”

<sup>21</sup> Đa-vít trả lời: “Trước mặt Chúa Hằng Hữu, là Đấng đã bỏ cha nàng và cả hoàng tộc để chọn ta làm vua dân tộc Ít-ra-ên của Ngài, nhất định ta phải hân hoan nhảy múa. <sup>22</sup> Ta sẽ làm cho mình ra hèn mọn hơn nữa, coi thường chính mình, nhưng bọn nữ tì kia vẫn tôn trọng ta!” <sup>23</sup> Vì vậy, Mi-canh không có con cho đến ngày qua đời.

## 7

### *Giao Ước của Chúa Hằng Hữu Hứa Ban cho Đa-vít*

<sup>1</sup> Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên hưởng thái bình. Đa-vít không còn phải chinh chiến với các nước lân bang. <sup>2</sup> Sau khi dọn vào sống trong cung điện, một hôm Đa-vít nói với Tiên tri Na-than: “Nay ta sống trong cung cất bằng gỗ bá

hương, còn Hòm của Đức Chúa Trời lại ở trong một cái lều.”

<sup>3</sup> Na-than đáp: “Xin vua cứ làm điều mình muốn, vì Chúa Hằng Hữu ở cùng vua.”

<sup>4</sup> Nhưng đêm hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán với Na-than:

<sup>5</sup> “Hãy đi và nói với Đa-vít, đây tớ Ta: ‘Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán: Con sẽ cất một cái đền cho Ta ngự sao? <sup>6</sup> Vì từ khi Ta đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập đến ngày nay, Ta không ngự trong đền thờ. Ta ở trong trại và đi đó đây. <sup>7</sup> Trong suốt cuộc hành trình với người Ít-ra-ên, có bao giờ Ta hỏi người lãnh đạo, người nhận lệnh Ta chặn dắt dân rằng: ‘Tại sao không cất cho Ta một cái đền bằng gỗ bá hương,’ hay không?’

<sup>8</sup> Bây giờ hãy đi và nói cho Đa-vít, đây tớ Ta: ‘Đây là lời của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân rằng: Ta đã chọn con làm vua Ít-ra-ên trong lúc con còn đi chăn chiên nơi đồng cỏ. <sup>9</sup> Ta đã ở với con trong mọi nơi con đi, Ta đã tiêu diệt tất cả thù nghịch của con trước mặt con. Bây giờ, Ta sẽ làm cho con nổi danh trên đất! <sup>10</sup> Ta sẽ chuẩn bị một chỗ ở cho người Ít-ra-ên Ta, họ an cư lạc nghiệp, không còn bị quấy rối nữa. Các dân tộc gian ác sẽ không còn chinh phục họ như ngày xưa, <sup>11</sup> ta sẽ cho họ hưởng thái bình.

Hơn nữa, Chúa Hằng Hữu sẽ xây dựng cho con một triều đại trường tồn. <sup>12</sup> Khi con qua đời, con của con sẽ nối ngôi, và Ta sẽ cho

vương quốc nó cường thịnh. <sup>13</sup> Nó sẽ cất cho Ta một Đền Thờ. Ta sẽ củng cố ngôi nước nó mãi mãi. <sup>14</sup> Ta làm Cha nó, nó làm con Ta. Nếu nó có lỗi, thì Ta sẽ trừng phạt như loài người dùng roi dạy con. <sup>15</sup> Nhưng Ta vẫn thương xót nó, không bỏ nó như trường hợp Sau-lơ đâu. <sup>16</sup> Vậy triều đại và vương quốc con sẽ tồn tại, ngôi con sẽ vững bền mãi mãi.' ”

<sup>17</sup> Na-than thuật cho Đa-vít đúng từng lời Chúa Hằng Hữu đã phán trong khải tượng này.

### *Bài Cầu Nguyện Tạ Ơn của Đa-vít*

<sup>18</sup> Vua Đa-vít đến hầu trước mặt Chúa Hằng Hữu và cầu nguyện:

“Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, con là ai, gia đình con là gì mà Chúa đưa con lên địa vị này?

<sup>19</sup> Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao! Như thế Chúa còn cho là chưa đủ sao? Ngài còn nói về tương lai lâu dài về triều đại con. Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đây đâu phải là cách đối xử của loài người?

<sup>20</sup> Con còn nói gì hơn nữa? Ôi lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Chúa biết con. <sup>21</sup> Chúa làm những việc trọng đại này và đồng thời tiết lộ cho con hay, chỉ vì Chúa đã hứa và vì đó là những điều Ngài muốn.

<sup>22</sup> Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Ngài thật cao cả. Theo điều chúng con đã nghe, ngoài Ngài không có thần nào như Đức Chúa Trời.

<sup>23</sup> Có dân tộc nào trên đất giống người Ít-ra-ên? Lạy Đức Chúa Trời, một dân tộc mà Ngài

đã cứu chuộc làm con dân của Ngài: Chúa đã làm vang Danh Ngài khi Chúa cứu dân Ngài khỏi Ai Cập. Ngài làm những phép lạ vĩ đại và đáng sợ để đuổi các dân tộc và các thần khác trước mặt dân Ngài. <sup>24</sup> Chúa chọn Ít-ra-ên làm dân Ngài mãi mãi, và Ngài, Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của họ.

<sup>25</sup> Và bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời, con xin nhận lời Chúa hứa cho con và dòng dõi con. Chứng thực lời Chúa hứa được dài lâu mãi mãi. <sup>26</sup> Xin Danh Chúa được ca tụng muôn đời: ‘Chúa Hằng Hữu Vạn Quân là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên!’ Xin cho nhà Đa-vít, là đầy tớ Chúa được vững bền mãi mãi.

<sup>27</sup> Vì Chúa đã tiết lộ cho đầy tớ Ngài hay rằng, Ngài sẽ xây dựng cho con một triều đại, nên lạy Chúa Toàn Năng, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, con mới dám dâng lên những lời cầu nguyện này. <sup>28</sup> Lạy Chúa, Ngài là Đức Chúa Trời, Chúa Hằng Hữu Chí Cao. Lời Ngài là chân lý, và Chúa đã hứa cho đầy tớ Ngài những điều tốt lành. <sup>29</sup> Xin Chúa ban phước lành trên triều đại của đầy tớ Ngài, cho được tồn tại trước mặt Ngài mãi mãi. Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Ngài đã hứa như thế, được Chúa ban phước, triều đại đầy tớ Ngài chắc chắn sẽ hưởng phước lành mãi mãi!”

## 8

*Chiến Thắng Khải Hoàn của Đội Quân Đa-vít*

<sup>1</sup> Sau đó, Đa-vít đánh người Phi-li-tin và chinh phục họ, chiếm quyền kiểm soát các đô thị.

<sup>2</sup> Vua cũng đánh bại người Mô-áp, bắt tù binh nằm từng hàng dưới đất rồi lấy dây đo, cứ hai dây giết, một dây tha cho sống. Từ đó, người Mô-áp phục dịch và triều cống Đa-vít.

<sup>3</sup> Đa-vít còn đánh bại Ha-đa-đê-xe, con của Rê-hốp, vua Xô-ba, khi Ha-đa-đê-xe đang lo khôi phục quyền hành ở miền Ô-phơ-rát. <sup>4</sup> Đa-vít bắt được 1.000 chiến xa, 7.000 kỵ binh, và 20.000 bộ binh. Ông cho cắt nhượng chân ngựa kéo xe, chỉ chừa lại 100 con mà thôi.

<sup>5</sup> Khi quân A-ram từ Đa-mách kéo đến tiếp viện cho Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba, Đa-vít giết 22.000 lính. <sup>6</sup> Sau đó, vua đặt một đoàn quân trú phòng tại Đa-mách, thủ đô nước A-ram. Vậy, người A-ram cũng phải triều cống cho Đa-vít. Bất luận Đa-vít đi đến đâu, Chúa Hằng Hữu cũng cho vua chiến thắng. <sup>7</sup> Đa-vít thu các áo giáp bằng vàng của các tướng sĩ của Ha-đa-đê-xe, đem về Giê-ru-sa-lem, <sup>8</sup> luôn với một số lượng đồng rất lớn thu tại các thành phố Ti-hát và Bê-rô-tôi của Vua Ha-đa-đê-xe.

<sup>9</sup> Nghe tin Đa-vít đánh bại quân đội của Ha-đa-đê-xe, <sup>10</sup> vua Ha-mát là Thôi sai Hoàng tử Giô-ram đi mừng Đa-vít, vì giữa Ha-đa-đê-xe với Thôi vẫn chiến tranh liên miện. Giô-ram đem biểu Đa-vít những tặng vật bằng vàng, bạc và đồng.

<sup>11</sup> Đa-vít lấy những phẩm vật này đem dâng hiến lên Chúa Hằng Hữu, cùng tất cả vàng bạc

vua lấy được <sup>12</sup> từ Sy-ri, Mô-áp, Am-môn, Phi-lit-in, A-ma-léc, và chiến lợi phẩm thu được của Ha-đa-đê-xe, con của Rê-hốp, vua Xô-ba.

<sup>13</sup> Sau trận chiến thắng quân Sy-ri ở Thung Lũng Muối trở về, danh tiếng Đa-vít vang lừng. Trong trận này vua giết 18.000 quân địch. <sup>14</sup> Ông còn sai quân chiếm đóng Ê-đôm, dân nước này phải phục dịch Đa-vít. Chúa Hằng Hữu cho Đa-vít chiến thắng khắp hoàn bất cứ nơi nào ông đến.

<sup>15</sup> Vậy, Đa-vít cai trị Ít-ra-ên, thực thi công lý và bình đẳng cho mọi người. <sup>16</sup> Giô-áp, con của Xê-ru-gia, làm tướng chỉ huy quân đội, Giê-hô-sa-phát, con của A-hi-lút, làm ngự sử. <sup>17</sup> Xa-đốc, con của A-hi-túp, và A-hi-mê-léc, con của A-bia-tha làm thầy tế lễ. Sê-ra-gia, làm tổng thư ký. <sup>18</sup> Bê-na-gia, con của Giê-hô-gia-đa chỉ huy đoàn vệ binh người Kê-rê-thít và Phê-lết. Còn các con trai Đa-vít đều làm quan trong triều.

## 9

### *Đa-vít Hậu Đãi Mê-phi-bô-sết*

<sup>1</sup> Một hôm, Đa-vít hỏi: “Có ai trong nhà Sau-lơ còn sống không? Ta muốn vì Giô-na-than mà giúp đỡ người còn lại ấy.” <sup>2</sup> Một người tên là Di-ba, trước kia làm đầy tớ trong nhà Sau-lơ được gọi vào chầu vua. Vua hỏi: “Ông là Di-ba phải không?”

Di-ba thưa: “Dạ phải.”

<sup>3</sup> Vua tiếp: “Trong gia đình Sau-lơ có ai còn sống không? Ta muốn chia sẻ ân huệ của Đức Chúa Trời ban cho với người ấy.”

Di-ba đáp “Còn một người con trai của Giô-na-than. Người này bị què.”

<sup>4</sup> Đa-vít hỏi tiếp: “Người ấy ở đâu?”

Di-ba thưa: “Ở trong nhà của Ma-ki, con của A-mi-ên, tại Lô-đê-ba.” <sup>5</sup> Vua Đa-vít sai đem người ấy đến. <sup>6</sup> Mê-phi-bô-sết; con Giô-na-than, cháu Sau-lơ—đến sấp mình dưới đất cúi lạy Đa-vít. Đa-vít hỏi: “Mê-phi-bô-sết?”

Mê-phi-bô-sết thưa: “Dạ, có đây tở vua đây.”

<sup>7</sup> Đa-vít vỗ về: “Đừng sợ. Vì Giô-na-than cha cậu, ta muốn giúp cậu, trả lại cho cậu tất cả đất đai của Sau-lơ ông nội cậu, và cậu sẽ ăn cùng bàn với ta mãi mãi.”

<sup>8</sup> Mê-phi-bô-sết cúi lạy và nói: “Tôi là ai? Tại sao vua lại ưu đãi một con chó chết như tôi?”

<sup>9</sup> Vua gọi Di-ba, là đầy tớ của Sau-lơ, căn dặn: “Ta đã cho cháu nội của chủ ông tất cả tài sản của gia đình Sau-lơ trước kia. <sup>10</sup> Vậy ông sẽ cùng các con và đầy tớ mình cày cấy đất này, lấy hoa lợi phụng dưỡng nhà chủ. Tuy nhiên, Mê-phi-bô-sết sẽ luôn luôn ăn cùng bàn với ta.” (Di-ba có mười lăm con trai và hai mươi đầy tớ.)

<sup>11</sup> Di-ba thưa: “Tôi xin tuân theo mọi điều vua truyền.” Và như thế, Mê-phi-bô-sết ăn cùng bàn với vua như một hoàng tử.

<sup>12</sup> Mê-phi-bô-sết có một con trai nhỏ là Mai-ca. Cả nhà Di-ba trở thành đầy tớ của Mê-phi-bô-sết.

<sup>13</sup> Còn Mê-phi-bô-sết, người bị què cả hai chân,

lên sống ở Giê-ru-sa-lem và được ăn chung với vua.

## 10

### *Đa-vít Đánh Bại Quân Am-môn*

<sup>1</sup> Sau đó, Na-hách, vua nước Am-môn, qua đời. Hoàng tử Ha-nun lên ngôi kế vị. <sup>2</sup> Đa-vít nói: “Ta muốn đền ơn cho Na-hách bằng cách yểm trợ Ha-nun, con trai người vì Na-hách đã đối xử tốt đối với ta.” Vua sai sứ giả đi chia buồn với Ha-nun về cái chết của cha người. Nhưng khi sứ giả đến Am-môn, <sup>3</sup> các lãnh đạo trong triều đình Am-môn tâu với Vua Ha-nun: “Vua tướng Đa-vít thật lòng tôn kính cha vua nên sai sứ giả đến phân ưu sao? Thật ra hẳn sai sứ giả đi do thám thành để tiêu diệt đất nước ta!” <sup>4</sup> Nghe thế, Ha-nun bắt các sứ giả đem cạo nửa bộ râu, cắt áo dài họ ngắn đến dưới lưng, rồi thả về.

<sup>5</sup> Khi biết tin, Đa-vít sai người đi báo các sứ giả tạm ở lại Giê-ri-cô, chờ râu mọc ra đều rồi sẽ về, vì họ hổ thẹn lắm.

<sup>6</sup> Khi người Am-môn ý thức được việc chọc giận Đa-vít đã tác hại thế nào, họ mướn 20.000 quân Sy-ri ở Bết-rê-hóp và Xô-ba, 1.000 quân của Ma-a-ca, và 12.000 quân ở Tóp. <sup>7</sup> Hay tin này, Đa-vít ra lệnh cho Giô-áp đem toàn lực quân đội gồm các chiến sĩ can đảm ra nghênh chiến. <sup>8</sup> Người Am-môn kéo ra dàn quân tại cổng thành; còn người Sy-ri ở Xô-ba và Rê-hóp, người Tóp, và người Ma-a-ca dàn quân riêng rẽ ngoài đồng.



<sup>9</sup> Giô-áp thấy địch định bao vây quân Ít-ra-ên, liền chia quân làm hai, đem các đội chủ lực chống đánh quân A-ram. <sup>10</sup> Ông giao hết quân còn lại cho em mình là A-bi-sai để đối phó với người Am-môn. <sup>11</sup> Giô-áp bảo A-bi-sai: “Nếu quân A-ram mạnh hơn anh, em hãy chia quân giúp anh. Nếu quân Am-môn áp đảo em, anh sẽ chia quân yểm trợ em. <sup>12</sup> Can đảm lên! Chúng ta vì dân tộc và thành trì của Đức Chúa Trời mà chiến đấu dũng cảm. Xin Chúa Hằng Hữu thực hiện ý Ngài.”

<sup>13</sup> Giô-áp đem quân tấn công, quân A-ram bỏ chạy. <sup>14</sup> Thấy quân Sy-ri chạy trốn, người Am-môn cũng bỏ chạy vào thành. Giô-áp rút quân về Giê-ru-sa-lem.

<sup>15</sup> Sau khi bị quân Ít-ra-ên đánh bại, người Sy-ri tập trung toàn lực lượng. Vua Ha-đa-đê-xe sai người triệu tập quân Sy-ri ở bên kia Ơ-phơ-rát. <sup>16</sup> Lực lượng này đặt dưới quyền điều khiển của Sô-bác, chỉ huy trưởng quân đội Ha-đa-đê-xe. <sup>17</sup> Nhận được tin này, Đa-vít thu thập toàn lực, vượt sông Giô-đan, kéo đến Hê-lam. Quân Sy-ri dàn trận nghênh chiến. <sup>18</sup> Nhưng một lần nữa, quân A-ram bị Ít-ra-ên đánh bại phải bỏ chạy. Đa-vít tiêu hủy 700 cỗ xe, giết 40.000 quân Sy-ri, kể cả Sô-bác là tướng chỉ huy địch. <sup>19</sup> Thấy Ít-ra-ên chiến thắng, tất cả các chư hầu của Ha-đa-đê-xe liền cầu hòa, và chịu phải phục dịch Đa-vít. Vậy người Sy-ri không còn dám giúp người Am-môn nữa.

# 11

## *Đa-vít và Bát-sê-ba*

<sup>1</sup> Đầu năm mới, khi vua các nước dấy binh chinh chiến, Đa-vít sai Giô-áp chinh phạt Am-môn và vây thành Ráp-ba. Còn Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem.

<sup>2</sup> Một hôm, vào lúc chiều tối, Đa-vít ra khỏi giường và đi dạo trên sân thượng cung điện. Khi đang nhìn khắp thành trì, vua thấy một người đàn bà tuyệt đẹp đang tắm. <sup>3</sup> Đa-vít sai người dò hỏi, mới hay rằng nàng tên là Bát-sê-ba, con của Ê-li-am, vợ U-ri, người Hê-tít. <sup>4</sup> Đa-vít cho người gọi nàng đến. Khi nàng đến, vua ngủ với nàng. Bết-sê-ba tẩy uế xong liền về nhà. <sup>5</sup> Khi biết mình có thai, nàng sai người báo tin cho Đa-vít.

<sup>6</sup> Đa-vít nhắn bảo Giô-áp: “Sai U-ri người Hê-tít về gặp ta.” <sup>7</sup> Khi U-ri đến, Đa-vít hỏi thăm tin tức về Giô-áp, về quân sĩ và tình hình chiến trận. <sup>8</sup> Rồi vua bảo U-ri về nhà nghỉ ngơi. Đa-vít còn gửi quà đến nhà cho U-ri. <sup>9</sup> Nhưng U-ri không về nhà, chỉ ở ngoài cổng cung vua với các cận vệ của Đa-vít đêm ấy.

<sup>10</sup> Có người báo cho Đa-vít hay việc này, Đa-vít hỏi U-ri: “Đi vắng lâu ngày, tại sao ông không muốn về nhà?”

<sup>11</sup> U-ri thưa: “Trong khi Hòm Giao Ước, quân đội Ít-ra-ên và Giu-đa, từ Tướng Giô-áp đến anh em binh sĩ, đều cắm trại ngoài đồng, lẽ nào tôi về nhà, ăn uống thỏa thuê và ngủ với vợ sao?”

Tôi xin thề với vua: Tôi chẳng bao giờ làm như thế.”

<sup>12</sup> Đa-vít nói: “Anh ở lại đây hôm nay, ngày mai hãy đi.” Vậy U-ri ở lại Giê-ru-sa-lem ngày hôm đó và hôm sau. <sup>13</sup> Đa-vít mời U-ri ăn và ép uống say. Nhưng đêm ấy cũng vậy, U-ri ngủ lại với các cận vệ của Đa-vít, chứ không chịu về nhà.

### *Đa-vít Khiến U-ri Bị Chết*

<sup>14</sup> Sáng hôm sau, Đa-vít viết thư cho Giô-áp, nhờ U-ri cầm đi. <sup>15</sup> Trong thư chỉ thị Giô-áp rằng: “Hãy đặt U-ri vào vị trí nguy hiểm nhất của trận chiến, rồi rút quân bỏ rơi U-ri cho hắn bị địch đánh chết.” <sup>16</sup> Vậy trong lúc vây thành, Giô-áp xếp U-ri vào nơi có thành phần giữ thành mạnh nhất. <sup>17</sup> Khi quân trong thành xông ra giao chiến, có một số chiến sĩ Ít-ra-ên tử trận, U-ri, người Hê-tít cũng chết.

<sup>18</sup> Rồi Giô-áp sai người báo tin chiến trận cho Đa-vít. <sup>19</sup> Ông dặn người đem tin: “Báo xong, <sup>20</sup> nếu vua nổi giận hỏi: ‘Sao lại tiến gần thành mà chiến đấu? Không biết địch sẽ từ thành bắn xuống sao?’ <sup>21</sup> Không phải A-bi-mê-léc, con Giê-ru-ba-anh ở Thê-bết bị một người đàn bà từ trên thành ném thớt cối xuống sao? Tại sao vẫn còn đến gần thành?’ Lúc ấy anh hãy nói: ‘Cả U-ri, người Hê-tít cũng tử trận.’ ”

<sup>22</sup> Vậy, người ấy theo lời Giô-áp dặn, báo mọi việc cho Đa-vít. <sup>23</sup> Người ấy còn giải thích: “Ban đầu địch quân thắng thế, xông ra tấn công tận ngoài đồng, nhưng sau bị ta đánh lui. Ta dồn địch về đến cổng thành, <sup>24</sup> nhưng lúc ấy, địch từ

trên thành bắn tên xuống, giết mất mấy người của vua, cả U-ri người, Hê-tít cũng chết nữa.”

<sup>25</sup> Đa-vít bảo người đưa tin trấn an Giô-áp: “Đừng lo gì về việc này, vì gươm giáo sát hại người này người kia vô chừng. Cứ công hãm ráo riết rồi sẽ chiếm được thành.”

<sup>26</sup> Khi được tin U-ri tử trận, Bát-sê-ba than khóc chông. <sup>27</sup> Qua thời kỳ cư tang, Đa-vít rước Bát-sê-ba về cung, và cưới làm vợ. Nàng sinh một con trai. Tuy nhiên, việc Đa-vít đã làm là một điều ác trước mắt Chúa Hằng Hữu.

## 12

### *Na-than Trách Đa-vít*

<sup>1</sup> Chúa Hằng Hữu sai Na-than đến gặp Đa-vít. Ông kể cho Đa-vít nghe câu chuyện này: “Trong thành kia có hai người, một giàu một nghèo. <sup>2</sup> Người giàu có vô số bò và chiên; <sup>3</sup> còn người nghèo chẳng có gì ngoài một con chiên cái người ấy mua được và nuôi nó lớn lên trong nhà cùng với con cái mình. Người cho nó ăn thứ gì mình ăn, uống thứ gì mình uống, và cho ngủ trong lòng mình, như con gái nhỏ của mình vậy. <sup>4</sup> Hôm nọ, người giàu có khách đến thăm. Người này không muốn bắt bò, chiên mình đãi khách, nên bắt con chiên của người nghèo làm thịt khoản đãi.”

<sup>5</sup> Nghe chuyện, Đa-vít rất tức giận người giàu, và nói: “Ta thề trước Chúa Hằng Hữu hằng sống, một người hành động tàn nhẫn như thế

đáng chết lắm. <sup>6</sup> Ngoài ra người ấy còn phải bồi thường bốn con chiên cho người kia.”

<sup>7</sup> Na-than nói: “Vua chính là người ấy. Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: ‘Ta xúc dầu cho người làm vua Ít-ra-ên, cứu người khỏi tay Sau-lơ, <sup>8</sup> cho người nhà và cả vợ của chủ người, cho người cai trị cả Giu-đa và Ít-ra-ên. Nếu vẫn chưa đủ, Ta còn sẽ cho thêm nhiều thứ nữa. <sup>9</sup> Tại sao người dám coi thường điều răn của Chúa Hằng Hữu, làm điều tà ác, mượn lưỡi gươm người Am-môn giết U-ri, người Hê-tít, rồi cướp vợ người. <sup>10</sup> Vậy, vì người coi thường Ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, nên gươm sẽ không tha gia đình người.

<sup>11</sup> Chúa Hằng Hữu còn cho chính người trong gia đình người nổi lên làm hại người. Vợ người sẽ bị bắt đi làm vợ người khác, người ấy sẽ ngủ với vợ người giữa thanh thiên bạch nhật. <sup>12</sup> Người làm chuyện này thầm kín, nhưng Ta sẽ phạt người công khai, trước mắt mọi người Ít-ra-ên.’”

### *Đa-vít Ăn Năn Tội*

<sup>13</sup> Đa-vít thú tội với Na-than: “Ta có tội với Chúa Hằng Hữu.”

Na-than nói: “Chúa Hằng Hữu tha tội cho vua, vua không chết đâu. <sup>14</sup> Tuy nhiên, vì vua đã tạo cơ hội cho kẻ thù xúc phạm Danh Chúa, nên đứa bé vừa sinh phải chết.”

<sup>15</sup> Nói xong, Na-than ra về. Chúa Hằng Hữu khiến con Bát-sê-ba mới sinh bị đau ốm. <sup>16</sup> Đa-vít cầu xin Đức Chúa Trời chữa cho đứa bé.

Vua nhịn ăn, suốt đêm nằm dưới đất. <sup>17</sup> Những người lớn tuổi trong hoàng gia đến đỡ vua dậy, nhưng vua cứ nằm dưới đất và không chịu ăn.

<sup>18</sup> Đến ngày thứ bảy, đứa bé chết. Các cận thần không dám cho Đa-vít hay, vì họ bảo nhau: “Khi đứa bé còn sống, ta nói, vua quay lưng đi. Nay ta nói nó chết rồi, không biết vua còn phản ứng thế nào, sợ có hại cho vua.”

<sup>19</sup> Nhưng khi Đa-vít thấy họ thảm thì bàn tán, vua biết đứa bé đã chết, liền hỏi: “Nó chết rồi phải không?”

Họ thưa: “Dạ, phải.”

<sup>20</sup> Đa-vít dậy tắm rửa, xúc dầu, thay áo, lên Đền Tạm thờ lạy Chúa Hằng Hữu, rồi về cung, bảo dọn thức ăn cho mình.

<sup>21</sup> Các cận thần ngạc nhiên, hỏi: “Vua hành động như thế có nghĩa gì? Khi đứa bé còn sống, vua nhịn ăn, khóc lóc; nhưng khi nó chết, vua dậy, ăn uống.”

<sup>22</sup> Vua đáp: “Khi nó còn sống, ta nhịn ăn, khóc lóc vì nghĩ rằng biết đâu Chúa Hằng Hữu sẽ thương tình, cho nó sống. <sup>23</sup> Nay nó chết rồi, ta còn nhịn ăn làm gì? Có đem nó trở lại được đâu? Ta sẽ đến với nó, chứ nó không về với ta.”

<sup>24</sup> Đa-vít an ủi Bát-sê-ba vợ mình, ăn ở với nàng, nàng thụ thai và sinh một đứa con trai khác. Vua đặt tên nó là Sa-lô-môn. Chúa Hằng Hữu thương yêu đứa bé <sup>25</sup> nên sai Tiên tri Nathan đến thăm và đặt tên đứa bé là Giê-đi-đia, (nghĩa là “Chúa Hằng Hữu thương yêu”).

*Đa-vít Chiếm Thành Ráp-ba*

<sup>26</sup> Lúc ấy, Giô-áp đang tấn công thành Ráp-ba, để đô của người Am-môn. <sup>27</sup> Ông sai sứ giả về trình với Đa-vít: “Tôi đánh thành Ráp-ba, và chiếm được nguồn nước. <sup>28</sup> Bây giờ, xin vua đem quân còn lại đến chiếm nốt thành để tôi khỏi chiếm thành và người ta khỏi lấy tên tôi đặt cho thành.”

<sup>29</sup> Đa-vít đem quân tới chiếm thành Ráp-ba, thu được vô số chiến lợi phẩm. <sup>30</sup> Đa-vít còn lấy vương miện của vua Am-môn đang đội, đặt lên đầu mình. Vương miện này bằng vàng chạm ngọc, rất nặng. <sup>31</sup> Đa-vít bắt dân thành này về làm lao công, sử dụng chừa, cuốc, và làm việc trong lò gạch. Dân các thành khác của người Am-môn cũng chịu chung số phận. Rồi Đa-vít kéo quân về Giê-ru-sa-lem.

## 13

### *Ta-ma Bị Cưỡng Hiếp*

<sup>1</sup> Hoàng tử Áp-sa-lôm, con Vua Đa-vít có một em gái rất đẹp tên là Ta-ma. Am-nôn, anh cùng cha khác mẹ của nàng, say mê nàng. <sup>2</sup> Nhưng vì Công chúa Ta-ma là một trinh nữ nên Am-nôn khó lòng tiếp xúc với nàng. Am-nôn sinh ra tương tự đến bệnh.

<sup>3</sup> Am-nôn có một người bạn rất khôn lanh tên là Giô-na-đáp, con Si-mê-i, anh Đa-vít. <sup>4</sup> Một hôm Giô-na-đáp hỏi Am-nôn: “Sao hoàng tử mỗi ngày một tiêu tụy vậy? Có chuyện gì không?”

Am-nôn tâm sự: “Tôi yêu say mê Ta-ma, em của Áp-sa-lôm.”

<sup>5</sup> Giô-na-đáp bàn kế: “Này nhá, hoàng tử giả bệnh, nằm trên giường, khi vua cha đến thăm, hoàng tử nói: ‘Xin cho Ta-ma đến đây nấu nướng, sẵn sóc miếng ăn cho con.’ ”

<sup>6</sup> Vậy, Am-nôn theo kế thi hành. Khi vua đến, Am-nôn xin vua cho Ta-ma em gái mình đến làm bánh cho mình ăn. <sup>7</sup> Đa-vít sai người gọi Ta-ma, bảo nàng đến nhà Am-nôn, nấu ăn cho anh.

<sup>8</sup> Ta-ma đến, lấy bột nhồi, làm bánh đem nướng trước mặt anh mình. Lúc ấy Am-nôn đang nằm trên giường. <sup>9</sup> Nhưng khi nàng đem bánh lên, Am-nôn từ chối không ăn, bảo: “Mọi người khác ra đi khỏi đây.” Họ vâng lời, ra khỏi nhà.

<sup>10</sup> Am-nôn nói với Ta-ma: “Bưng bánh vào phòng cho anh ăn.” Ta-ma vâng lời anh. <sup>11</sup> Nhưng khi nàng đem bánh tới, Am-nôn nắm lấy nàng, nói: “Ngủ với anh.”

<sup>12</sup> Nàng phản đối: “Đừng anh, đừng ép tôi. Trong Ít-ra-ên không ai làm chuyện ô nhục điên rồ như thế. <sup>13</sup> Phần tôi, tôi sẽ mang nhục này đi đâu? Còn anh, sẽ bị coi là phường phóng đảng. Vậy, xin anh hãy thưa với vua, chắc vua sẽ không cấm anh cưới tôi đâu.”

<sup>14</sup> Nhưng Am-nôn không chịu nghe nàng và dùng sức mạnh cưỡng hiếp nàng. <sup>15</sup> Rồi bỗng nhiên, Am-nôn đổi yêu ra ghét. Bây giờ Am-nôn ghét nàng còn hơn khi say mê nàng nữa, nên quay sang đuổi nàng: “Đi ra khỏi đây!”

<sup>16</sup> Ta-ma nói: “Đừng anh, đừng làm một việc xấu hơn việc anh vừa mới làm.”



Nhưng Am-nôn không nghe, <sup>17</sup> gọi đầy tớ bảo đuổi nàng ra rồi đóng cửa lại.

<sup>18</sup> Vậy, đầy tớ kéo nàng ra ngoài và đóng cửa lại. Lúc ấy nàng mặc một chiếc áo dài có tay cũng như các công chúa trinh trắng khác thường mặc. <sup>19</sup> Ta-ma lấy tro bỏ lên đầu, xé rách áo dài đang mặc, hai tay ôm đầu, vừa đi vừa khóc.

<sup>20</sup> Áp-sa-lôm, anh Ta-ma, hỏi nàng: “Am-nôn cưỡng hiếp em phải không? Từ giờ em hãy giữ im lặng. Dù sao người ấy cũng là anh của em. Không cần phải lo lắng.” Từ đó, Ta-ma sống cô đơn buồn thảm trong nhà Áp-sa-lôm, anh mình.

<sup>21</sup> Vua Đa-vít nghe được chuyện này, rất tức giận. <sup>22</sup> Còn Áp-sa-lôm ghét cay ghét đắng Am-nôn về việc người ấy đã làm với em mình.

### *Áp-sa-lôm Trả Thù Am-môn*

<sup>23</sup> Hai năm sau, nhân dịp Áp-sa-lôm có cuộc xén lông chiên ở Ba-anh Hát-so, gần Ép-ra-im, Áp-sa-lôm sai mời tất cả các hoàng tử đến dự. <sup>24</sup> Ông đến thưa với vua: “Nhân ngày con tổ chức xén lông chiên, xin mời vua và quần thần đến chơi.”

<sup>25</sup> Vua đáp: “Không nên, nếu mọi người kéo tới thì con sẽ không lo xuể.” Dù Áp-sa-lôm năn nỉ, vua chỉ chúc phước cho chứ không nhận lời.

<sup>26</sup> Áp-sa-lôm lại thưa: “Nếu cha không đi, xin cho anh Am-nôn đi vậy.”

Vua hỏi: “Tại sao Am-nôn phải đi?”<sup>27</sup> Nhưng Áp-sa-lôm năn nỉ mãi cho đến khi vua bằng lòng cho Am-nôn và các hoàng tử đi.

<sup>28</sup> Áp-sa-lôm dặn các đầy tớ mình: “Hãy đợi khi Am-nôn uống say; ta sẽ ra dấu thì các người giết hắn! Đừng sợ, vì các người chỉ vâng theo lệnh ta.”<sup>29</sup> Vậy, các đầy tớ Áp-sa-lôm giết Am-nôn theo lệnh chủ. Các hoàng tử khác vội vàng cưỡi la chạy trốn.

<sup>30</sup> Họ chưa về tới, Đa-vít được tin báo “Áp-sa-lôm giết hết các hoàng tử, không sót một người.”

<sup>31</sup> Vua đứng dậy, xé áo mình, rồi phủ phục dưới đất. Quần thần có mặt tại đó cũng đều xé áo mình.

<sup>32</sup> Lúc ấy, Giô-na-đáp, con Si-mê-i, anh Đa-vít, lên tiếng: “Không phải tất cả các hoàng tử đều bị giết đâu. Chỉ một mình Am-nôn chết mà thôi. Vì Áp-sa-lôm đã chủ tâm xếp đặt việc này từ ngày Ta-ma bị Am-nôn cưỡng hiếp.”<sup>33</sup> Vậy xin đừng buồn phiền quá về chuyện ấy vì tưởng rằng các con trai vua đều chết hết. Chỉ một mình Am-nôn chết mà thôi”<sup>34</sup> Lúc ấy, Áp-sa-lôm bỏ trốn.

Người lính đứng trên vọng canh nhìn ra, thấy một đám đông từ xa đi tới theo lối ven đồi.

<sup>35</sup> Giô-na-đáp thưa với Đa-vít: “Các hoàng tử về đó! Đúng như tôi vừa nói.”

<sup>36</sup> Vừa lúc ấy các hoàng tử chạy vào, khóc lóc. Vua và quần thần cũng khóc.<sup>37</sup> Đa-vít ngày ngày khóc thương con mình là Am-nôn.

Còn Áp-sa-lôm chạy đến Ghê-sua, ở với vua Thanh-mai, con A-mi-hút. <sup>38</sup> Áp-sa-lôm ở lại Ghê-sua ba năm. <sup>39</sup> Lúc ấy, Vua Đa-vít bắt đầu ngôì ngoại việc Am-nôn mất, ông chạnh nhớ đến Áp-sa-lôm.

## 14

### *Giô-áp Xếp Đặt cho Áp-sa-lôm Trở Về*

<sup>1</sup> Giô-áp thấy vua có lòng thương nhớ Áp-sa-lôm, <sup>2</sup> Giô-áp sai người đi Thê-cô-a, mời một người đàn bà khôn khéo đến, bảo bà: “Bà phải mặc tang phục, không xúc dầu, giả làm một người để tang lâu ngày, <sup>3</sup> và đi nói với vua những lời tôi dặn.” Và Giô-áp dặn bà những lời phải nói.

<sup>4</sup> Đến trước mặt vua, người đàn bà phủ phục dưới đất, rồi nói: “Xin vua giúp tôi một việc!”

<sup>5</sup> Vua hỏi: “Người có việc gì cần ta giúp?”

Bà thưa: “Tôi ở góa từ ngày chồng tôi mất để nuôi hai đứa con trai. <sup>6</sup> Một hôm, chúng nó cãi nhau ở ngoài đồng. Vì không có ai can gián nên đứa này đánh đứa kia chết. <sup>7</sup> Bây giờ, mọi người trong gia đình đòi tôi giao đứa con còn lại cho họ giết đi, để trả thù cho đứa chết. Như vậy, họ định dập tắt cụm than hồng còn lại, không chừa ai nổi danh nổi dôi chồng tôi cả.”

<sup>8</sup> Vua nói: “Người cứ an tâm về nhà đi. Ta sẽ truyền lệnh về việc này.”

<sup>9</sup> Người đàn bà Thê-cô-a lại thưa: “Xin đội ơn vua; tôi và gia đình nhà cha tôi gánh chịu trách nhiệm, còn vua và ngôì vua vô tội.”

10 Vua dặn: “Nếu có ai nói năng điều gì, thì dẫn người ấy đến đây. Như vậy họ sẽ không động đến người nữa.”

11 Bà ấy năn nỉ: “Xin vua thề trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua rằng con tôi sẽ không bị người nào báo thù giết hại.”

Vua thề: “Con người sẽ không mất một sợi tóc.”

12 Đến đây, người đàn bà nói: “Xin vua cho tôi thưa thêm một lời.”

Vua bảo: “Nói đi.”

13 Bà ấy tiếp: “Tại sao vua không xử mọi người dân Đức Chúa Trời như nhau? Quyết định việc tôi như thế, vua đã kết án chính mình, vì vua không đem người con bị đày về. 14 Người nào rồi cũng có ngày chết, như nước đổ trên đất, không hốt lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cất mạng sống đi; Ngài có cách đem những người bị đày đọa trở về.

15 Hôm nay, sở dĩ tôi đến đây xin vua cứu mạng con tôi khỏi tay những người đe dọa tiêu diệt chúng tôi, 16 không cho chúng tôi hưởng cơ nghiệp Đức Chúa Trời ban cho 17 vì tôi nghĩ rằng vua có quyền đem lại bình an cho chúng tôi, và vua giống như thiên sứ của Đức Chúa Trời, phân biệt thiện ác. Cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua ở với vua.”

18 Vua nói: “Ta muốn hỏi một điều, đừng giấu ta.”

Người ấy thưa: “Xin vua cứ hỏi.”

19 Vua hỏi: “Có phải Giô-áp xếp đặt việc này không?”

Bà thưa: “Không ai chối cãi gì với vua được. Đúng thế, chính Tướng Giô-áp đã sai tôi, dặn tôi những lời phải nói. <sup>20</sup> Vì muốn đặt sự việc dưới hình thức khác, nên Giô-áp đã làm như thế. Nhưng vua khôn ngoan như một thiên sứ của Đức Chúa Trời, biết hết mọi việc xảy ra chung quanh chúng ta!”

<sup>21</sup> Vua bảo Giô-áp: “Thôi được! Hãy đưa Áp-sa-lôm về đây.”

<sup>22</sup> Giô-áp phủ phục dưới đất vái lạy, chúc phước lành cho vua và nói: “Hôm nay tôi biết được vua có thiện cảm với tôi, nên mới thỏa mãn điều tôi thỉnh cầu.”

<sup>23</sup> Nói xong, Giô-áp đứng lên đi Ghê-sua, đem Áp-sa-lôm về Giê-ru-sa-lem. <sup>24</sup> Vua ra lệnh: “Áp-sa-lôm phải ở nhà, không được thấy mặt ta.” Vậy Áp-sa-lôm không được diện kiến vua.

### *Áp-sa-lôm Hòa Giải với Đa-vít*

<sup>25</sup> Lúc ấy trong cả nước Ít-ra-ên không có người nào đẹp bằng Áp-sa-lôm, thân thể không có một khuyết điểm nào cả, được nhiều người khen chuộng. <sup>26</sup> Mỗi năm ông phải cắt tóc một lần vì tóc nhiều quá. Số tóc cắt đem cân được 2,3 ký theo cân hoàng gia. <sup>27</sup> Ông có ba trai và một gái. Cô con gái rất xinh đẹp tên là Ta-ma.

<sup>28</sup> Sau hai năm ở Giê-ru-sa-lem nhưng không được thấy mặt vua cha, <sup>29</sup> Áp-sa-lôm cho mời Giô-áp đến, định nhờ râu giùm với vua, nhưng Giô-áp không đến. Mời lần thứ hai cũng không thấy Giô-áp, <sup>30</sup> nên Áp-sa-lôm bảo đầy tớ: “Đi

đốt ruộng lúa mạch của Giô-áp ở bên cạnh ruộng ta đi.” Các đầy tớ vâng lời.

<sup>31</sup> Giô-áp đến, hỏi Áp-sa-lôm: “Tại sao đầy tớ của hoàng tử đốt ruộng tôi?”

<sup>32</sup> Áp-sa-lôm đáp Giô-áp: “Vì tôi muốn gặp mặt để nhờ ông đi nói với vua giùm: ‘Tại sao đem tôi về đây làm gì? Thà cứ để cho tôi ở Ghê-sua còn hơn. Bây giờ, xin vua cho tôi được diện kiến. Nếu xét thấy tôi có tội, vua cứ việc giết tôi đi.’ ”

<sup>33</sup> Vậy, Giô-áp nói lại với vua. Vua đòi Áp-sa-lôm vào. Ông cúi gập mình, đầu chấm đất trước mặt vua, và vua hôn Áp-sa-lôm.

## 15

### *Áp-sa-lôm Mưu Phản*

<sup>1</sup> Sau đó, Áp-sa-lôm sắm một cỗ xe ngựa; có năm mươi người chạy trước xe. <sup>2</sup> Áp-sa-lôm cũng thường dậy sớm, đi ra đứng bên cổng thành, đợi có ai đi kiện, xin vua xét xử, thì gọi đến hỏi: “Ông từ đâu đến?” Khi người kia đáp: “Từ thành nọ, đại tộc kia,” <sup>3</sup> Áp-sa-lôm liền nói: “Trong việc này, tôi xét thấy ông hoàn toàn phải. Nhưng tiếc thay, người của vua đâu có nghe ông.” <sup>4</sup> Áp-sa-lôm tiếp: “Nếu tôi làm phán quan, ai có vụ thưa kiện gì đến với tôi, tôi sẽ công minh xét xử cho người ấy!”

<sup>5</sup> Và, hễ có người nào cung kính vái chào Áp-sa-lôm, ông liền dang tay ôm lấy người ấy mà

hôn. <sup>6</sup> Hành động như thế, Áp-sa-lôm lấy lòng được nhiều người Ít-ra-ên.

<sup>7</sup> Bốn năm sau, một hôm Áp-sa-lôm thưa với vua: “Xin cho phép con đi Hép-rôn dâng lễ vật thề nguyện lên Chúa Hằng Hữu. <sup>8</sup> Vì lúc còn ở Ghê-sua thuộc xứ A-ram, con có khấn nguyện: ‘Nếu Chúa Hằng Hữu đem con về Giê-ru-sa-lem, con sẽ dâng lễ vật lên Ngài.’ ”

<sup>9</sup> Vua nói: “Chúc con đi bình an.”

Vậy, Áp-sa-lôm đi Hép-rôn. <sup>10</sup> Tại đây, ông bí mật sai người đi khắp các đại tộc Ít-ra-ên xúi giục dân nổi loạn và căn dặn: “Khi nghe tiếng kèn thổi, anh em sẽ la lên: ‘Áp-sa-lôm làm vua ở Hép-rôn.’ ” <sup>11</sup> Khi rời Giê-ru-sa-lem, Áp-sa-lôm có mời 200 quan khách cùng đi với mình, nhưng họ không biết gì về mưu phản của ông. <sup>12</sup> Lúc dâng lễ, Áp-sa-lôm cho mời cả A-hi-tô-phe người Ghi-lô, là một cố vấn của Đa-vít, về với mình. Vậy cuộc nổi loạn lan rộng, số người theo ngày càng đông.

### *Đa-vít Trốn Khỏi Thành Giê-ru-sa-lem*

<sup>13</sup> Có người đến báo cho Đa-vít: “Lòng dân ngã qua ủng hộ Áp-sa-lôm.”

<sup>14</sup> Đa-vít bảo quần thần đang ở với mình tại Giê-ru-sa-lem: “Chúng ta phải chạy ngay; nếu đợi Áp-sa-lôm đến, cả chúng ta và dân trong thành đều bị tàn sát.”

<sup>15</sup> Quần thần thưa: “Bất kỳ điều gì vua quyết định, chúng tôi xin thi hành.” <sup>16</sup> Vậy, vua và toàn thể hoàng gia vội vàng ra đi, chỉ có mười cung

phi ở lại để giữ cung. <sup>17</sup> Vua đi trước, mọi người theo sau. Ra đến cuối thành, <sup>18</sup> vua dừng lại cho mọi người đi trước. Có tất cả 600 người từ đất Gát theo Đa-vít cùng tất cả thị vệ của vua.

<sup>19</sup> Vua bảo Y-tai người Ghi-tít: “Ông theo chúng tôi làm gì? Tôi nghĩ ông nên quay lại với vua mới, vì ông là người ngoại quốc bỏ quê hương. <sup>20</sup> Ông vừa đến với chúng tôi hôm qua, hôm nay tôi không muốn ông theo chúng tôi lang thang chưa biết về đâu. Ông nên dẫn anh em người Ghi-tít quay về đi thôi. Cầu cho ông giữ được lòng nhân ái và trung thực.”

<sup>21</sup> Nhưng Y-tai đáp: “Tôi thề trước Đức Chúa Trời và trên mạng sống vua, vua đi đâu tôi theo đó, dù chết hay sống cũng không màng.”

<sup>22</sup> Vua nói: “Đã thế thì đi!” Vậy Y-tai cùng toán quân mình với con cái đều đi lên trước.

<sup>23</sup> Thấy vua và mọi người đi qua, ai cũng phải mũi lòng rơi lệ. Đoàn người băng suối Kít-rôn tiến về phía hoang mạc.

<sup>24</sup> Có A-bia-tha, Xa-đốc và người Lê-vi đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đi nữa. Họ đặt Hòm xuống, chờ cho đoàn người đi qua trước.

<sup>25</sup> Nhưng vua nói với Xa-đốc: “Ông hãy đem Hòm của Đức Chúa Trời trở vào thành. Nếu tôi được Chúa Hằng Hữu đoái hoài, Ngài sẽ cho tôi về để thấy Hòm và Đền Tạm Ngài ngự. <sup>26</sup> Nhưng nếu Chúa không ưa thích tôi nữa, xin Ngài làm cho tôi điều Ngài muốn.”

<sup>27</sup> Vua thì thầm với Thầy Tế lễ Xa-đốc: “Chắc ông hiểu ý tôi: Ông và A-bia-tha trở về thành với



A-hi-mát con ông và Giô-na-than con A-bia-tha.  
28 Tôi sẽ chờ tin ông bên sông nơi nước cạn.”  
29 Vậy Xa-đốc và A-bia-tha đem Hòm của Đức Chúa Trời về Giê-ru-sa-lem rồi ở lại đó.

30 Đa-vít lên Núi Ô-liu, đi chân không, trùm đầu lại, vừa đi vừa khóc. Những người khác cũng khóc lóc, trùm đầu. 31 Khi nghe tin A-hi-tô-phe theo Áp-sa-lôm, Đa-vít cầu: “Lạy Chúa Hằng Hữu xin làm cho lời khuyên của A-hi-tô-phe ra ngớ ngẩn.”

32 Lên đến đỉnh núi, nơi người ta thờ phụng Đức Chúa Trời, Đa-vít thấy Hu-sai người A-t-kít đầu phủ bụi đất, áo xé rách, đến tìm mình. 33 Đa-vít rĩ tai Hu-sai: “Đi với tôi, ông chỉ thêm gánh nặng cho tôi; 34 nhưng nếu ông trở về Giê-ru-sa-lem, nói với Áp-sa-lôm: ‘Tôi xin cố vấn vua như đã cố vấn cha vua,’ ông sẽ vì tôi phá hỏng mưu kế của A-hi-tô-phe. 35 Bên ông còn có hai Thầy Tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha. Nếu ông biết được tin gì trong cung vua, cứ cho họ hay. 36 Họ sẽ sai con là A-hi-mát (con Xa-đốc) và Giô-na-than (con A-bia-tha) đi báo tin cho tôi.”

37 Vậy Hu-sai, là bạn của Đa-vít, về đến Giê-ru-sa-lem đúng ngay lúc Áp-sa-lôm vào thành.

## 16

### *Đa-vít và Di-ba*

1 Vừa đi quá đỉnh núi, Đa-vít gặp Di-ba, đầy tớ của Mê-phi-bô-sết. Di-ba dẫn hai con lừa trên lưng chất 200 ổ bánh, 100 bánh nho khô, 100 trái cây mùa hè, và 100 bầu rượu.

<sup>2</sup> Vua hỏi: “Ông đem các thức ăn này đi đâu?”

Di-ba thưa: “Dem lửa cho người nhà của vua cưỡi, bánh và các trái mùa hè cho các thanh niên ăn, rượu cho người ngất xỉu giữa hoang mạc uống.”

<sup>3</sup> Vua lại hỏi: “Mê-phi-bô-sết ở đâu?”

Di-ba thưa: “Ông ấy ở lại Giê-ru-sa-lem, vì nói rằng: ‘Ngày nay nhà Ít-ra-ên sẽ trả lại cho ta ngôi nước của ông cha ta.’ ”

<sup>4</sup> Nghe thế vua nói: “Thế thì tất cả tài sản của Mê-phi-bô-sết về phần ông.”

Di-ba thưa: “Xin cúi lạy vua. Chỉ cầu được vua thương tình.”

### *Si-mê-i Nguyễn Rửa Đa-vít*

<sup>5</sup> Khi Vua Đa-vít đến Ba-hu-rim, có một người từ nơi này đi ra chửi rửa vua. Người này là Si-mê-i, con Ghê-ra, họ hàng với Sau-lơ. <sup>6</sup> Si-mê-i nhặt đá ném Đa-vít và quần thần. Các dũng sĩ và mọi người đứng quanh để bảo vệ vua. <sup>7</sup> Người ấy luôn miệng chửi rửa: “Quân sát nhân, phường dê tiện, cút đi nơi khác! <sup>8</sup> Đức Chúa Trời báo oán cho gia đình Sau-lơ, máu họ đổ trên đầu người. Người cướp ngôi Sau-lơ, nhưng Đức Chúa Trời lấy ngôi lại đem cho Áp-sa-lôm con người. Bây giờ người bị hoạn nạn vì người là đứa sát nhân.”

<sup>9</sup> A-bi-sai, con Xê-ru-gia nói với vua: “Phường chó chết này sao dám chửi vua. Xin cho tôi đi lấy đầu nó!”

<sup>10</sup> Vua nói: “Hỡi các con của Xê-ru-gia, không việc gì đến ông. Nếu Chúa phán người này nguyên rửa, ta là ai mà dám phản đối?”

11 Con ruột ta còn muốn giết ta huống hồ người Bên-gia-min này. Cứ để cho người ấy nguyên rửa, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo người ấy làm.

12 Biết đâu Chúa Hằng Hữu sẽ trông thấy nỗi khổ của ta, ban phước lành cho ta vì ta đã chịu những lời chửi rửa này.” 13 Vậy Đa-vít và đoàn người tiếp tục đi, còn Si-mê-i đi vòng qua sườn đồi bên kia, vừa đi vừa rửa, vừa ném đá và hất tung bụi đất.

14 Đến Sông Giô-đan, vua và đoàn người đều mỏi mệt, nên dừng lại nghỉ ngơi.

### *A-hi-tô-phe Khuyên Áp-sa-lôm*

15 Áp-sa-lôm, những người Ít-ra-ên theo ông và A-hi-tô-phe vào Giê-ru-sa-lem. 16 Hu-sai, người A-t-kít, bạn của Đa-vít, đến với Áp-sa-lôm, và tung hô: “Hoàng đế vạn tuế, Hoàng đế vạn tuế!”

17 Áp-sa-lôm hỏi: “Đây là cách ông tỏ lòng chân thành với bạn mình sao? Tại sao ông không đi theo bạn ông?”

18 Hu-sai thưa: “Người được Chúa Hằng Hữu và toàn dân Ít-ra-ên chọn lựa là người tôi theo. 19 Hơn nữa, tôi nên giúp con của bạn tôi chứ. Tôi xin phò vua như đã phò cha của vua vậy.”

20 Áp-sa-lôm quay sang nói với A-hi-tô-phe: “Vậy, ông góp ý cho biết ta nên làm gì?”

21 A-hi-tô-phe bàn: “Vua nên đến cùng các cung phi của vua cha để lại giữ cung. Khi mọi người thấy vua công khai sỉ nhục cha như vậy, người phe vua mới mạnh bạo lên.” 22 Vậy, người

ta che một cái lều trên nóc cung và trước mặt mọi người, Áp-sa-lôm vào lều với các cung phi của vua cha.

<sup>23</sup> Lúc ấy, lời bàn của A-hi-tô-phe được coi như lời Đức Chúa Trời, vì thế A-hi-tô-phe bàn điều gì, Áp-sa-lôm làm điều ấy, cũng như Đa-vít trước kia vậy.

## 17

<sup>1</sup> A-hi-tô-phe lại đề nghị với Áp-sa-lôm: “Để tôi chọn 12.000 quân, đuổi theo Đa-vít ngay đêm nay. <sup>2</sup> Trong lúc ông ấy đang mỗi mệt, chán nản, tôi sẽ xông đến tấn công, thế nào ông ấy cũng hoảng hốt, mọi người sẽ bỏ chạy, tôi sẽ giết một mình Đa-vít, <sup>3</sup> còn mọi người khác tôi sẽ đem về với vua. Chỉ giết một người, mà mọi người được hưởng thái bình.” <sup>4</sup> Áp-sa-lôm và các trưởng lão Ít-ra-ên đều cho lời bàn này là chí lý.

### *Hu-sai Chống Lại Ý Kiến của A-hi-tô-phe*

<sup>5</sup> Nhưng Áp-sa-lôm nói: “Mời Hu-sai, người A-t-kít đến đây, xem thử ông ta có ý kiến gì không.”

<sup>6</sup> Khi Hu-sai đến, Áp-sa-lôm kể cho ông nghe lời A-hi-tô-phe bàn, rồi hỏi: “Ta có nên làm như thế không? Nếu không, ông cho biết ý kiến.”

<sup>7</sup> Hu-sai đáp: “Lần này mưu của A-hi-tô-phe không hay. <sup>8</sup> Vua biết rõ, cha của vua và thuộc hạ toàn là dũng sĩ, nay họ đang giận dữ khác nào gấu cái bị bắt mất con. Ngoài ra, cha của vua là người thạo việc chiến trường, ông ấy không ngủ đêm giữa đám ba quân đâu. <sup>9</sup> Có lẽ ông đang ẩn

trong hang hổ hoặc một nơi nào đó. Nếu ngay trận đầu, một số quân ta bị chém ngã, ai nghe cũng sẽ nói: ‘Phe Áp-sa-lôm bị tàn sát vô số.’<sup>10</sup> Lúc ấy, dù người can đảm, có lòng dạ như sư tử cũng phải khiếp vía, vì ai trong Ít-ra-ên cũng biết cha của vua là một dũng sĩ và thuộc hạ ông đều là người gan dạ.

<sup>11</sup> Vậy tôi đề nghị ta nên kêu gọi toàn quốc, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba. Quân số sẽ đông như cát biển, và vua thân hành cầm quân ra trận.<sup>12</sup> Như thế, nếu biết được Đa-vít đang ở nơi nào, ta sẽ bủa vây tấn công, trùm kín đối phương như sương phủ đất và giết sạch không chừa một người.<sup>13</sup> Nếu ông ấy rút vào một thành nào, đại quân Ít-ra-ên sẽ lấy dây thừng kéo đổ thành, đưa cả xuống thung lũng, không chừa một viên sỏi.”

<sup>14</sup> Áp-sa-lôm và mọi người nói: “Mưu của Hu-sai hay hơn kế của A-hi-tô-phe,” vì Chúa Hằng Hữu đã làm cho mưu của A-hi-tô-phe bị bác bỏ để giáng họa lên Áp-sa-lôm.

### *Hu-sai Báo cho Đa-vít Trốn Thoát*

<sup>15</sup> Hu-sai báo cho hai Thầy Tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha hay lời bàn của A-hi-tô-phe và lời đề nghị của mình trước mặt Áp-sa-lôm và các trưởng lão.<sup>16</sup> Ông dặn họ: “Lập tức sai người đi nói với Vua Đa-vít: ‘Đêm nay đừng ở bên khúc sông cạn nữa, nhưng phải qua sông ngay, nếu không vua và mọi người sẽ bị hại.’ ”

<sup>17</sup> Vì sợ bại lộ nên Giô-na-than và A-hi-mát không vào thành, nhưng chờ ở Ên-rô-gên cho

đến khi một đầy tớ gái mang tin đến, để họ đi báo lại cho Đa-vít. <sup>18</sup> Nhưng có một thiếu niên thấy họ, báo cho Áp-sa-lôm. Hai người liền trốn đến Ba-hu-rim, vào nhà một người kia. Nhà này có một cái giếng ngoài sân, họ leo xuống giếng. <sup>19</sup> Vợ người chủ nhà lấy vải phủ miệng giếng, rải thóc lên trên để không ai nghi ngờ.

<sup>20</sup> Khi người của Áp-sa-lôm đến hỏi: “Chị có thấy Giô-na-than và A-hi-mát không?”

Người ấy đáp: “Họ đi qua suốt rồi.” Người của Áp-sa-lôm tìm một hồi chẳng thấy, nên quay về Giê-ru-sa-lem.

<sup>21</sup> Sau khi họ đi khỏi, hai người ở dưới giếng leo lên, đi báo tin cho Đa-vít, kể lại lời bàn của A-hi-tô-phe và nói: “Xin vua sang sông ngay.”

<sup>22</sup> Đa-vít và những người theo ông qua đến bờ bên kia Sông Giô-đan trước khi trời sáng.

<sup>23</sup> A-hi-tô-phe thấy kế mình bàn không ai theo, liền thẳng lừa về quê. Sau khi xếp đặt mọi việc trong nhà, ông treo cổ tự tử. Người ta chôn A-hi-tô-phe cạnh mộ cha ông.

<sup>24</sup> Đa-vít đến Ma-ha-na-im trong khi Áp-sa-lôm kéo đại quân Ít-ra-ên qua Sông Giô-đan. <sup>25</sup> Áp-sa-lôm chỉ định A-ma-sa làm tướng chỉ huy quân đội thay thế Giô-áp (Giô-áp là chú họ của A-ma-sa, vì mẹ A-ma-sa, bà A-bi-ga-in, có chồng là Ích-ra, người Ít-ra-ên, con của bà Na-hách, bà này là chị của mẹ Giô-áp, tên là Xê-ru-gia.) <sup>26</sup> Áp-sa-lôm và quân đội Ít-ra-ên dừng lại đóng trại trong đất Ga-la-át.

<sup>27</sup> Khi Đa-vít tới Ma-ha-na-im, Sô-bi, con của Na-hách ở Ráp-ba, thành của người Am-môn, Ma-ki, con của A-mi-ên ở Lô-đê-ba, và Bát-xi-lai, người Ga-la-át ở Rô-ghê-lim, <sup>28</sup> đem tiếp tế cho Đa-vít và những người theo ông chần chiếu, nôi, chén bát, lúa mì, lúa mạch, bột mì, hạt rang, đậu, đậu lăng, <sup>29</sup> mật ong, bơ (lấy từ sữa chiên), và phó mát (lấy từ sữa bò). Họ nói: “Chắc ai cũng mệt mỏi, đói khát vì phải vượt hoang mạc.”

## 18

### *Áp-sa-lôm Tử Trận*

<sup>1</sup> Đa-vít kiểm kê quân binh theo mình, chỉ định tướng chỉ huy nhóm trăm người và nghìn người.

<sup>2</sup> Vua chuẩn bị xuất quân, giao cho Giô-áp, A-bi-sai, con Xê-ru-gia, em Giô-áp, và Y-tai, người Ghi-tít, mỗi người chỉ huy một phần ba quân đội. Khi vua tuyên bố: “Ta sẽ thân hành ra trận với anh em.”

<sup>3</sup> Nhưng các quan quân liền can gián: “Không, vua không nên đi. Nếu chẳng may chúng tôi thua chạy, hay có chết đến phân nửa cũng không quan trọng. Còn vua, vua quý bằng vạn lần chúng tôi. Nên xin vua cứ ở trong thành lo việc cứu viện thì hơn.”

<sup>4</sup> Vua đành chịu: “Nếu mọi người cho như vậy là hơn thì ta ở lại vậy.” Nói xong, vua ra đứng bên cổng thành. Quân sĩ theo đội ngũ diễu hành qua cổng trước mặt vua. <sup>5</sup> Vua truyền lệnh cho các Tướng Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai: “Phải vì ta nường tay cho Áp-sa-lôm trẻ người non dạ!”

Lệnh vua truyền cho ba vị chỉ huy toàn quân đều nghe rõ.

<sup>6</sup> Vậy họ kéo ra nghênh chiến quân Ít-ra-ên, và hai bên giao tranh trong rừng Ép-ra-im. <sup>7</sup> Quân Đa-vít đánh bại quân Ít-ra-ên. Số người bị giết hôm ấy lên đến 20.000. <sup>8</sup> Chiến tranh lan rộng khắp miền, và hôm ấy số người chết trong rừng sâu nhiều hơn số người bị gươm chém.

<sup>9</sup> Quân sĩ Đa-vít gặp Áp-sa-lôm đang cưỡi một con la. Con la đâm đầu chạy dưới những cành cây chằng chịt của một cây sồi thật lớn; tóc Áp-sa-lôm vướng vào cành; con la tiếp tục chạy và ông bị treo chơi vơi trên không. <sup>10</sup> Thấy thế, một thuộc hạ Đa-vít cấp báo với Tướng Giô-áp.

<sup>11</sup> Giô-áp hỏi: “Sao? Anh thấy Áp-sa-lôm à? Tại sao không giết đi? Đáng lẽ anh đã được tôi thưởng mười miếng bạc và một dây thắt lưng rồi!”

<sup>12</sup> Người ấy đáp Giô-áp: “Dù được một nghìn miếng bạc trong tay, tôi cũng không giết hoàng tử, vì chúng tôi đều nghe lệnh vua truyền cho ông, A-bi-sai, và Y-tai: ‘Phải vì ta, đừng hại Áp-sa-lôm.’” <sup>13</sup> Nếu tôi có phản phúc giết hoàng tử, rồi thế nào cũng không giấu được vua, và chính ông là người tố cáo tôi.”

<sup>14</sup> Giô-áp nói: “Ta không phí thì giờ đứng đây nghe anh nữa đâu.” Rồi ông lấy ba mũi giáo đâm vào tim Áp-sa-lôm, trong khi Áp-sa-lôm đang còn sống và bị treo trên cây. <sup>15</sup> Mười thanh niên mang khí giới của Giô-áp vây quanh Áp-sa-lôm và đánh ông chết. <sup>16</sup> Giô-áp thổi kèn hiệu thu



quân. Quân Giô-áp quay lại, không đuổi theo quân Ít-ra-ên nữa. <sup>17</sup> Họ lấy xác Áp-sa-lôm ném xuống một hố lớn giữa rừng, rồi chôn một đồng đá lớn phủ lên trên. Quân Ít-ra-ên chạy trốn, ai về nhà nấy.

<sup>18</sup> Trước kia, khi Áp-sa-lôm thấy mình chưa có con trai để lưu danh nên có xây một cái bia đá trong Thung Lũng Vua, đặt tên bia theo tên mình. Và cho đến nay bia này vẫn được gọi là Bia Kỷ Niệm Áp-sa-lôm.

### *Đa-vít Khóc Thương Áp-sa-lôm Qua Đồi*

<sup>19</sup> A-hi-mát con Xa-đốc nói: “Để tôi chạy đi báo tin mừng cho vua, vì Chúa Hằng Hữu đã cứu vua khỏi tay quân thù.”

<sup>20</sup> Nhưng Giô-áp đáp: “Hôm khác con sẽ làm người đem tin mừng. Tin hôm nay không phải là tin mừng vì hoàng tử chết.”

<sup>21</sup> Giô-áp gọi một người Cút, bảo: “Đi thuật cho vua điều anh thấy.” Người Cút cúi chào Giô-áp rồi chạy đi.

<sup>22</sup> A-hi-mát lại nói với Giô-áp: “Dù thế nào cũng xin cho tôi chạy theo anh người Cút.”

Giô-áp hỏi: “Tại sao con muốn đi? Con chẳng được khen thưởng gì đâu.”

<sup>23</sup> A-hi-mát năn nỉ: “Dù thế nào đi nữa, xin để tôi đi.”

Giô-áp đành cho đi. A-hi-mát liền theo đường đồng bằng, chạy vượt qua mặt người Cút.

<sup>24</sup> Đa-vít ngồi tại một nơi giữa hai cổng thành. Lính canh leo lên nóc một cổng thành, thấy một

người đang chạy đến. <sup>25</sup> Lính canh lớn tiếng báo tin cho vua. Vua nói: “Nếu chạy một mình, tức là người ấy đem tin.”

Khi người kia chạy gần tới, <sup>26</sup> lính canh thấy một người khác cũng chạy đến, liền gọi người gác cổng, nói: “Có một người khác chạy đến nữa!”

Vua nói: “Người này cũng đem tin.”

<sup>27</sup> Người lính canh nói: “Người trước có lối chạy giống A-hi-mát, con Xa-đốc.”

Vua nói: “Đó là một người tốt. Chắc người ấy đem tin lành.”

<sup>28</sup> A-hi-mát chạy đến trước vua, nói lớn: “Mọi việc tốt đẹp,” rồi cúi lạy vua và tiếp: “Tôn vinh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua, Đấng đã trừng phạt kẻ phản nghịch.”

<sup>29</sup> Vua hỏi: “Người trai trẻ Áp-sa-lôm thế nào, vô sự chứ?”

A-hi-mát thưa: “Khi Giô-áp sai tôi đi, tôi nghe có tiếng huyền não, nhưng không biết việc gì xảy ra.”

<sup>30</sup> Vua truyền: “Đứng sang một bên.” A-hi-mát vâng lời.

<sup>31</sup> Người Cút chạy đến, nói: “Xin báo tin mừng cho vua. Hôm nay Chúa Hằng Hữu giải cứu vua khỏi tay bọn phản loạn.”

<sup>32</sup> Vua hỏi: “Còn Áp-sa-lôm bình an không?”

Người Cút thưa: “Cầu cho kẻ thù vua và những ai nổi dậy làm loạn đều chịu chung số phận như người ấy.”

<sup>33</sup> Vua rất xúc động, bỏ đi lên phòng trên cổng thành, vừa đi vừa khóc than: “Áp-sa-lôm con ơi, con ta ơi! Áp-sa-lôm ơi! Ước gì ta được chết thay con. Áp-sa-lôm ơi! Con ơi! Con ta ơi!”

## 19

### *Giô-áp Trách Vua*

<sup>1</sup> Có người cho Giô-áp hay việc vua khóc than thương tiếc Áp-sa-lôm. <sup>2</sup> Hôm ấy ngày vui mừng chiến thắng trở thành ngày quốc tang, khi dân chúng nghe tin vua đau đớn vì cái chết của Hoàng tử Áp-sa-lôm. <sup>3</sup> Quân sĩ trở vào thành lén lút như một đoàn quân bại trận nhục nhã trở về. <sup>4</sup> Vua che mặt, lớn tiếng khóc than: “Áp-sa-lôm, con ơi! Áp-sa-lôm ơi! Con ơi! Con ta ơi!”

<sup>5</sup> Giô-áp vào cung, nói với vua: “Hôm nay vua làm hổ mặt bầy tôi vua, những người vừa cứu mạng vua và mạng các hoàng tử, công chúa, hoàng hậu, và cung phi. <sup>6</sup> Hóa ra vua thương người ghét mình và ghét người thương mình. Hôm nay vua tỏ cho mọi người thấy rằng tướng sĩ đối với vua không giá trị gì cả. Và bây giờ tôi biết được rằng nếu Áp-sa-lôm còn sống và tất cả chúng tôi đều chết, thì chắc vua hài lòng lắm. <sup>7</sup> Thôi, xin vua đứng dậy, đi ra nói vài lời vỗ về quân sĩ; nếu không, tôi thề có Chúa Hằng Hữu, không một ai ở lại với vua nội trong đêm nay; và như thế, đây là tai họa lớn nhất vua chưa từng gặp từ thuở niên thiếu đến bây giờ.”

<sup>8</sup> Vua đứng dậy, ra ngồi ở cổng thành. Khi dân nghe tin này, liền kéo nhau đến với vua.

Quân Ít-ra-ên đã thua trận, ai về nhà nấy. <sup>9</sup> Bây giờ, trong các đại tộc Ít-ra-ên, người ta bàn luận sôi nổi về việc rước Vua Đa-vít về kinh đô, vì vua đã cứu nước khỏi thế lực quân thù, khỏi ách người Phi-li-tin. <sup>10</sup> Còn Áp-sa-lôm, người vừa được dân chọn làm vua và vì việc này Đa-vít phải bỏ chạy, nay đã tử trận.

<sup>11</sup> Được tin này Đa-vít cử hai Thầy Tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha đi nói với các trưởng lão đại tộc Giu-đa: “Các đại tộc Ít-ra-ên đều tỏ ý muốn đón vua về. Tại sao Giu-đa là đại tộc chót ủng hộ việc này? <sup>12</sup> Anh em là máu mủ ruột thịt của vua, không nên chậm trễ như thế.” <sup>13</sup> Họ cũng nói với A-ma-sa: “Ông là cốt nhục của vua. Vua thề sẽ cử ông làm tổng tư lệnh thay thế Giô-áp.” <sup>14</sup> Và như vậy, Đa-vít được lòng người Giu-đa. Họ đồng lòng cử đại diện đi đón vua và bày tội của vua về.

### *Đa-vít Trở Về Giê-ru-sa-lem*

<sup>15</sup> Trên đường trở về, khi đến Sông Giô-đan, người Giu-đa kéo đến Ghinh-ganh nghênh đón và hộ tống vua sang sông. <sup>16</sup> Si-mê-i con Ghê-ra, người Bên-gia-min, ở Ba-hu-rim vội vàng chạy theo người Giu-đa để đón Vua Đa-vít. <sup>17</sup> Cùng đi với người này có cả nghìn người Bên-gia-min. Cũng có Di-ba, đầy tớ của nhà Sau-lơ, dẫn theo mười lăm con trai và hai mươi đầy tớ, vội vàng đến sông Giô-đan trước khi vua tới. <sup>18</sup> Họ lợi qua

khúc sông cạn để giúp người nhà Đa-vít sang sông Giô-đan và để làm bất kỳ việc gì vua cần.

### *Đa-vít Thương Xót Si-mê-i*

Khi vua sắp sang sông, Si-mê-i phủ phục trước mặt Đa-vít. <sup>19</sup> Ông tâu rằng: “Xin vua xá tội cho tôi. Xin bỏ qua lỗi lầm tôi phạm khi vua rời Giê-ru-sa-lem ngày nọ, đừng nhớ đến nữa. <sup>20</sup> Vì biết mình có tội, nên hôm nay tôi mới đến đây trước mọi người khác trong đại tộc Giô-sép để nghênh đón vua.”

<sup>21</sup> A-bi-sai, con Xê-ru-gia, hỏi: “Si-mê-i đã nguyên rửa người được Chúa Hằng Hữu xức dầu, không đáng tội chết hay sao?”

<sup>22</sup> Nhưng Đa-vít đáp: “Con trai Xê-ru-gia ơi! Việc gì đến ông? Sao ông lại xung khắc với tôi hôm nay là ngày tôi khôi phục ngôi nước Ít-ra-ên? Trong một ngày như thế này, không một người nào trong nước phải bị xử tử cả.” <sup>23</sup> Quay sang Si-mê-i, vua thề: “Người không chết đâu.”

### *Đa-vít Nhân Từ với Mê-phi-bô-sết*

<sup>24</sup> Mê-phi-bô-sết, cháu Sau-lơ cũng đến đón vua. Ông không cắt móng chân cũng không tıra râu, hay giặt áo, từ ngày vua ra đi đến ngày vua trở về bình an. <sup>25</sup> Khi ông đi từ thành Giê-ru-sa-lem đến đón vua, vua hỏi Mê-phi-bô-sết: “Tại sao anh không đi với ta?”

<sup>26</sup> Ông đáp: “Tôi bị người đầy tớ đánh lừa. Tôi có bảo nó: ‘Thằng lừa để ta đi theo vua,’ vì tôi què. <sup>27</sup> Nhưng nó lại đi vu cáo tôi với vua. Tuy nhiên, vua như thiên sứ của Đức Chúa Trời, nên

xin cứ xử tôi cách nào vua cho là phải. <sup>28</sup> Vì số phận của đại gia đình tôi đáng lẽ chết cả, thế mà vua cho tôi ngồi ăn chung bàn, vậy tôi còn gì để phàn nàn nữa?”

<sup>29</sup> Vua trả lời: “Thôi, nói đến việc này nữa làm gì, vì ta đã quyết định cho anh với Di-ba chia nhau đất đai.”

<sup>30</sup> Nhưng Mê-phi-bô-sết nói: “Cho Di-ba tất cả đi, vì vua trở về bình an là quý rồi.”

### *Đa-vít Nhân Từ với Bát-xi-lai*

<sup>31</sup> Bát-xi-lai, người Ga-la-át, cũng từ Rô-gê-lim đến, tiễn vua qua sông Giô-đan. <sup>32</sup> Ông ta là người đã cung cấp thực phẩm cho Đa-vít khi vua còn ở Ma-ha-na-ìm. Bát-xi-lai rất giàu và nay đã tám mươi tuổi. <sup>33</sup> Vua đề nghị với Bát-xi-lai: “Ông về Giê-ru-sa-lem với ta, ta sẽ săn sóc ông.”

<sup>34</sup> Bát-xi-lai đáp: “Tôi còn sống bao lâu mà lên Giê-ru-sa-lem với vua? <sup>35</sup> Nay tôi đã tám mươi tuổi, đâu còn biết thưởng thức rượu ngon vật lạ hay giọng ca trầm bổng? Thế thì tôi còn ăn hại của vua làm gì? <sup>36</sup> Tôi chỉ cần được đi với vua qua sông Giô-đan, thế thôi. Còn chuyện đền đáp ân thưởng xin đừng nói đến làm gì! <sup>37</sup> Tôi xin phép được về để chết trong thành mình, bên mộ của cha mẹ mình. Tuy nhiên có Kim-ham đây, xin cho nó theo vua, và vua đãi nó thế nào tùy ý.”

<sup>38</sup> Vua đáp: “Được, Kim-ham đi với ta. Ta sẽ đãi Kim-ham theo ý ông muốn. Ngoài ra, ông muốn ta giúp gì, ta cũng sẵn sàng.” <sup>39</sup> Vậy, vua và mọi người qua sông Giô-đan. Vua hôn và

chúc phước lành cho Bát-xi-lai. Ông quay lại trở về nhà mình. <sup>40</sup> Vua tiếp tục đi tới Ghinh-ganh, đem Kim-ham theo. Cả đại tộc Giu-đa và phân nửa các đại tộc Ít-ra-ên tham dự việc rước vua về.

### *Sự Tranh Cãi về Vua*

<sup>41</sup> Người Ít-ra-ên phàn nàn với vua: “Tại sao anh em người Giu-đa chỉ muốn làm một mình việc rước đón vua và mọi người sang sông Giô-đan?” <sup>42</sup> Nhưng người Giu-đa đáp: “Vì vua là người đồng tộc với chúng tôi. Tại sao anh em bất bình? Vua có cho chúng tôi ăn gì hoặc quà cáp gì cho chúng tôi đâu?”

<sup>43</sup> Người Ít-ra-ên đáp lời người Giu-đa: “Chúng tôi có đến mời đại tộc, tức có hơn anh em nhiều. Vậy sao anh em coi thường chúng tôi? Không phải chính chúng tôi nói đến việc đón vua về trước tiên sao?” Lời qua tiếng lại và người Giu-đa còn nặng lời hơn người Ít-ra-ên.

## 20

### *Sê-ba Nổi Loạn*

<sup>1</sup> Lúc ấy có một người trong đám hạ cấp tên là Sê-ba, con của Bích-ri người Bên-gia-min, đứng ra thổi kèn kêu gọi người Ít-ra-ên:

“Triều đình Đa-vít tạ ơn rồi!

Con của Gie-sê chẳng giúp ích gì cho chúng ta đâu.

Con dân Ít-ra-ên ơi!

Ai về trại nầy đi thôi!”

<sup>2</sup> Tất cả người Ít-ra-ên bỏ Đa-vít, theo Sê-ba. Còn người Giu-đa cứ theo vua, hộ tống vua từ sông Giô-đan về Giê-ru-sa-lem.

<sup>3</sup> Về đến cung Giê-ru-sa-lem, vua bắt mười cung phi đã ở lại giữ cung trước kia, cầm giữ tại một nơi, cung cấp vật thực cần thiết, nhưng không đi lại với họ nữa. Vậy họ bị giam giữ như ở góa cho đến ngày chết.

<sup>4</sup> Vua ra lệnh cho A-ma-sa tập hợp quân đội Giu-đa và trình diện vua trong hạn ba ngày. <sup>5</sup> A-ma-sa lo việc triệu tập quân đội Giu-đa, nhưng quá ba ngày mà vẫn chưa hoàn tất sứ mệnh.

<sup>6</sup> Đa-vít bảo A-bi-sai: “Sê-ba có thể nguy hiểm hơn cả Áp-sa-lôm. Vậy ông dẫn anh em thuộc hạ của ta đuổi theo người ấy, đừng để nó rút vào thành kiên cố thì tai hại lắm.”

<sup>7</sup> Vậy A-bi-sai và Giô-áp từ Giê-ru-sa-lem ra đi, dẫn theo đoàn vệ binh người Kê-rê-thít, Phê-lết và cả các dũng sĩ khác, đuổi theo Sê-ba. <sup>8</sup> Đi đến Ga-ba-ôn, nơi có tảng đá lớn, họ gặp A-ma-sa. Lúc ấy Giô-áp mặc binh phục, đeo gươm nơi đai lưng. Khi ông bước tới, lưỡi gươm đã được rút ra khỏi vỏ.

<sup>9</sup> Giô-áp nói: “Chào anh. Mọi việc bình an chứ?” Tay phải ông nắm lấy râu A-ma-sa để hôn; <sup>10</sup> A-ma-sa không để ý đến lưỡi gươm trong tay kia của Giô-áp, nên bị đâm vào bụng, ruột đổ ra trên đất. Giô-áp không cần phải đâm lần thứ hai, và A-ma-sa chết liền. Giô-áp và A-bi-sai tiếp tục cuộc săn đuổi Sê-ba.



11 Một người của Giô-áp đứng bên xác của A-ma-sa, kêu gọi: “Ai chuộng Giô-áp, ai phò Đa-vít, xin tiến lên theo Giô-áp!” 12 Nhưng xác của A-ma-sa dẫm máu nằm bên đường làm cho ai đến nơi, nhìn thấy cũng đều dừng lại. Người của Giô-áp phải kéo xác khỏi đường cái, đem để trong đồng, rồi lấy áo đắp lại. 13 Sau khi xác được dẹp khỏi đường, mọi người tiến lên theo Giô-áp, truy nã Sê-ba, con Bích-ri.

14 Sê-ba đến A-bên Bết-ma-ca\* sau khi đi khắp các đại tộc Ít-ra-ên. Những người Bích-ri đều theo Sê-ba. 15 Quân đội Giô-áp đến, vây thành A-bên Bết-ma-ca, đắp một lũy đất ngoài thành, đối diện đồn phòng thủ. Họ bắt đầu phá thành. 16 Có một người đàn bà khôn ngoan ở trong thành gọi lớn tiếng: “Nghe đây! Nghe đây! Xin mời tướng Giô-áp đến cho tôi thưa vài lời.” 17 Giô-áp đến, người ấy hỏi: “Ông là Giô-áp phải không?”

Ông đáp: “Phải.”

Người ấy tiếp: “Xin nghe tôi thưa vài lời.”

Ông bảo: “Nói đi!”

18 Người ấy nói: “Thuở xưa người ta thường nói: ‘Phải hỏi ý kiến người A-bên mới nên việc được.’ 19 Tôi là một người dân của thành A-bên hiếu hòa và trung hậu ấy. Còn ông, ông đi triệt hạ một thành phố cổ kính của Ít-ra-ên, tiêu hủy sản nghiệp của Chúa Hằng Hữu sao?”

20 Giô-áp đáp: “Không phải thế! Ta không chủ tâm phá hủy. 21 Nhưng, có một người tên là

---

\* 20:14 Hai thành phố sát cạnh nhau

Sê-ba, gốc miền đồi núi Ép-ra-im, đang ở trong thành. Hắn dám nổi loạn chống Vua Đa-vít. Chỉ cần bà giao nạp Sê-ba là tôi sẽ rút quân ngay.”

Người ấy nói Giô-áp: “Chúng tôi sẽ ném đầu nó qua tường cho ông.”<sup>22</sup> Rồi người ấy khéo léo thuyết phục dân trong thành. Họ bắt Sê-ba chặt đầu, ném ra cho Giô-áp. Giô-áp thổi kèn lui quân. Tướng sĩ rời thành, quay về Giê-ru-sa-lem.

<sup>23</sup> Lúc ấy, Giô-áp làm tổng tư lệnh quân đội Ít-ra-ên. Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa là chỉ huy đoàn vệ binh người Kê-rê-thít và Phê-lết; <sup>24</sup> A-đô-ram chỉ huy đoàn lao công. Giê-hô-sa-phát, con A-hi-lút, làm ngự sử. <sup>25</sup> Sê-va làm tổng thư ký. Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ. <sup>26</sup> Và Y-ra, người Giai-rơ làm tể tướng dưới triều Đa-vít.

## 21

### *Đa-vít Trả Thù Người Ga-ba-ôn*

<sup>1</sup> Có một nạn đói kéo dài suốt trong ba năm dưới triều Đa-vít, vì vậy Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu. Chúa Hằng Hữu phán: “Nguyên do vì Sau-lơ và người nhà đã sát hại người Ga-ba-ôn.”

<sup>2</sup> Vậy, vua gọi người Ga-ba-ôn đến để nói chuyện. Họ không phải là người Ít-ra-ên, nhưng là người A-mô-rít còn sống sót. Tuy Ít-ra-ên đã có lời thề không giết họ, nhưng Sau-lơ, vì sốt sáng đối với dân Ít-ra-ên và Giu-đa, đã tìm cách tiêu diệt họ. <sup>3</sup> Đa-vít hỏi người Ga-ba-ôn: “Ta phải làm gì cho anh em để chuộc tội, để anh

em chúc phước lành cho người của Chúa Hằng Hữu?”

<sup>4</sup> Người Ga-ba-ôn đáp: “Chúng tôi không đòi hỏi vàng bạc gì cả trong việc này, cũng không muốn giết ai trong Ít-ra-ên.”

Đa-vít lại hỏi: “Vậy thì ta phải làm gì?”

<sup>5</sup> Họ đáp: “Đối với Sau-lơ, người đã chủ trương tiêu diệt chúng tôi, không cho chúng tôi tồn tại trên lãnh thổ Ít-ra-ên như thế, <sup>6</sup> chỉ xin vua giao cho chúng tôi bảy người trong các con trai của Sau-lơ để chúng tôi treo họ trước Chúa Hằng Hữu trên núi Ngài tại Ghi-bê-a,\* núi của Chúa Hằng Hữu.”

Vua nói: “Được, ta sẽ giao họ cho anh em.”

<sup>7</sup> Vua tránh không đụng đến Mê-phi-bô-sết, con Giô-na-than, cháu Sau-lơ, vì vua đã có lời thề với Giô-na-than trước Chúa Hằng Hữu. <sup>8</sup> Nhưng vua bắt A-t-mô-ni và Mê-phi-bô-sết, là hai con trai của Rít-ba (bà này là con của Sau-lơ và bà Ai-gia). Vua cũng bắt năm con trai của Mê-ráp, bà này là con của Sau-lơ, chồng là Át-ri-ên con ông Bát-xi-lai ở tại Mê-hô-la. <sup>9</sup> Vua giao họ cho người Ga-ba-ôn và họ đem những người này treo trên núi trước mặt Chúa Hằng Hữu. Cả bảy người đều chết vào ngày đầu mùa gặt lúa mạch.

<sup>10</sup> Rít-ba lấy bao bố trải trên một tảng đá và ở lại đó canh xác từ đầu mùa gặt cho đến khi mưa đổ xuống. Ban ngày bà đuổi chim chóc, ban đêm canh không cho thú rừng đến gần xác.

---

\* **21:6** Heb: tại thành Ghi-bê-a của Sau-lơ, người được Chúa chọn

<sup>11</sup> Có người báo cho Đa-vít biết được những điều Rít-ba, vợ bé của Sau-lơ, đã làm, <sup>12</sup> Đa-vít đi Gia-be Ga-la-át thu nhật hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than. (Vì những người ở địa phương này đã cướp xác họ đem về. Trước đó người Phi-li-tin treo xác Sau-lơ và Giô-na-than tại công trường Bết-san, sau khi họ tử trận tại Ghinh-bô-a). <sup>13</sup> Đồng thời với việc thu nhật hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than, người ta cũng lấy xương cốt của bảy người bị treo.

<sup>14</sup> Vua ra lệnh đem tất cả về Xê-la trong đất Bên-gia-min và chôn trong khu mộ của Kích, cha Sau-lơ. Sau khi thi hành xong các điều vua truyền, Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện và thôi trừng phạt lãnh thổ.

### *Cuộc Chiến Chống Người Khổng Lồ Phi-li-tin*

<sup>15</sup> Ít-ra-ên lại có chiến tranh với người Phi-li-tin.

Đa-vít thân hành ra trận cùng các thuộc hạ, nhưng vua cảm thấy mỗi mệt lắm. <sup>16</sup> Lúc ấy Ích-bi-bê-nốp, một người thuộc dòng khổng lồ, sử dụng cây thương đồng nặng 3,4 ký, lưng đeo thanh gươm còn mới, tấn công Đa-vít và suýt giết được vua. <sup>17</sup> Nhưng A-bi-sai, con của Xê-ru-gia, đến cứu kịp và giết người Phi-li-tin ấy. Nhân dịp này, tướng sĩ xin vua thề sẽ không ra trận nữa, vì họ sợ “ngọn đèn của Ít-ra-ên bị dập tắt.”

<sup>18</sup> Sau đó, trong một trận tấn công quân Phi-li-tin ở Góp, Si-bê-cai, người Hu-sa giết Sáp, cũng là người thuộc dòng khổng lồ.

19 Trong một trận khác với người Phi-li-tin, cũng tại Góp, Ên-ha-nan, con Gia-a-rê Ô-ri-ghim, người Bết-lê-hem giết được em của Gô-li-át, người Gát. Người Phi-li-tin này sử dụng một cây thương có cán lớn như cây trọc máy dệt!

20 Tại Gát, trong một trận khác nữa, có một người khổng lồ có sáu ngón trên mỗi bàn tay và mỗi bàn chân, tổng cộng hai mươi bốn ngón.

21 Khi người này nhục mạ Ít-ra-ên, liền bị Giô-na-than, con của Si-mê-i, anh Đa-vít, giết. 22 Bốn người kẻ trên đều thuộc dòng khổng lồ sống ở Gát, và đều bị các tướng sĩ của Đa-vít giết chết!

## 22

### *Bài Ca của Đa-vít*

1 Đa-vít hát bài ca sau đây để ca tụng Chúa Hằng Hữu đã giải cứu mình khỏi tay quân thù:

2 “Chúa Hằng Hữu là vàng đá và đồn lũy tôi,  
Đấng giải cứu tôi; 3 Chúa Hằng Hữu là  
vàng đá tôi, nơi tôi được bảo vệ.

Chúa là tấm khiên, là sừng cứu tôi.

Lạy Đấng che chở tôi! Chính Ngài giải cứu  
tôi khỏi cơn hung bạo.

4 Tôi sẽ cầu xin với Chúa Hằng Hữu,  
là Đấng đáng ca ngợi,  
lập tức, Ngài ra tay giải cứu khỏi mọi kẻ thù.

5 Lưới tử vong giăng mắc quanh tôi:  
thác hủy diệt hung hăng gào thét.

6 Âm phủ thắt chặt dây oan nghiệt;  
lưới tử thần chằng chịt dưới chân.

7 Trong lúc hiểm nguy, tôi gọi Chân Thần;

- kêu van Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.  
 Từ Thiên Đàng\* nghe tôi kêu cứu;  
 Chúa Toàn Năng lập tức ra tay:  
 8 Núi rung chuyển, lung lay.  
 Đất bằng nổi địa chấn;  
 vì Chúa đang cơn giận.  
 9 Khói bay từ mũi Chúa;  
 Miệng Ngài phun ngọn lửa.  
 Làm than cháy đỏ hực.†  
 10 Chúa xé các tầng trời và ngự xuống;  
 chân đạp mây đen dày đặc.  
 11 Chúa cưỡi thiên thần‡ hộ giá  
 bay trên cánh gió tây.§  
 12 Ngài dùng bóng tối của nước mưa và mây đen  
 mù mịt,  
 làm màn trướng bao quanh Ngài.  
 13 Từ hào quang rực rỡ trên mặt Ngài,  
 than hồng cháy rực.  
 14 Ngài cho sấm sét rền trời;  
 tiếng của Đấng Chí Cao vang dội,  
 tạo mưa đá, lửa hừng, gió thổi.  
 15 Chúa bắn tên, quân thù tán loạn;  
 hàng ngũ vỡ tan vì chớp nhoáng.  
 16 Chúa Hằng Hữu quở to,  
 nước biển rút cạn khô,  
 hơi thở tốc địa cầu,  
 phô bày đáy vực.  
 17 Chúa xuống từ trời cao;  
 kéo tôi khỏi nước sâu.

\* 22:7 Nt Đền thờ † 22:9 Ctd nhúm lửa cho đốt than

‡ 22:11 Nt cherub § 22:11 Ctd bay đến như trận gió

- 18 Thoát kẻ thù kiêu ngạo,  
cường bạo và hỗn hào.\*
- 19 Chúng tấn công con trong ngày gian truân,  
nhưng Chúa Hằng Hữu đã đưa tay phù hộ.
- 20 Chúa đem tôi vào chỗ an toàn;  
chỉ vì tôi được Ngài ưa thích.
- 21 Chúa thưởng tôi với đức công bằng;†  
báo đền các hành vi trong sạch.
- 22 Tôi tuân hành điều răn Chúa dạy;  
không phạm tội để rồi lẩn quất.
- 23 Luật pháp Ngài gần tôi mãi mãi;  
không một điều nào tôi sơ suất.
- 24 Trước mặt Đức Chúa Trời, tôi chẳng gì đáng  
trách;  
tôi đã giữ tôi khỏi tội lỗi trong đời.
- 25 Chúa luôn tưởng thưởng người ngay.  
Những ai trong sạch được Ngài ban ân.
- 26 Chúa thành tín đối với ai trung tín,  
trọn vẹn đối với ai thanh liêm.
- 27 Chúa ban phước cho người thánh sạch,  
giáng tai ương cho kẻ tham gian.
- 28 Chúa cứu vớt nhân dân khốn khổ,  
nhưng hình phạt những kẻ kiêu căng.
- 29 Chúa Hằng Hữu thấp đèn tôi sáng.  
Đức Chúa Trời luôn dẫn lối soi đường.
- 30 Nhờ sức Chúa, tôi dẹp tan quân địch;  
cùng với Đức Chúa Trời tôi vượt tường  
thành.
- 31 Đức Chúa Trời thật muôn phần hoàn hảo.  
Lời Ngài toàn Chân lý tinh thuần.

---

\* 22:18 Ctd thù ghét tôi † 22:21 Ctd công chính

Chúa vẫn là Tấm Khiên che chở, cho những ai nương náu nơi Ngài.

- 32 Ngoài Chúa ra, chẳng có Chân Thần.  
Ai là Vầng Đá an toàn, ngoài Đức Chúa Trời chúng con?
- 33 Chúa trang bị cho tôi năng lực,  
Vạch con đường thẳng tắp<sup>‡</sup> cho tôi.
- 34 Chân tôi bước vững vàng lạnh lẽo,  
leo lên đỉnh núi cao an toàn.  
Chúa vạch cho con đường thẳng tắp,  
đưa tôi vào rặng rờ vịnh quang.<sup>§</sup>
- 35 Chúa luyện tay tôi sành chinh chiến,  
cánh tay tôi giương nổi cung đồng.
- 36 Chúa trao tôi tấm khiên cứu rỗi;  
tay phải Ngài bảo vệ ẩm bông.  
Chúa\* hạ mình nâng tôi lên hàng cao cả.
- 37 Trước chân tôi, mở một con đường.  
Nên tôi chẳng bao giờ vấp ngã.
- 38 Tôi đuổi theo, bắt kịp quân thù;  
chỉ trở về sau khi tận diệt.
- 39 Tôi thấy chúng chết nằm la liệt,  
không tên nào cựa quậy, ngóc đầu.
- 40 Chúa trang bị con sức mạnh cho chiến trận,  
khiến quân thù phục dưới chân con.
- 41 Chúa khiến địch quay lưng trốn chạy.  
Bọn ghét tôi bị đánh tan hoang.
- 42 Chúng van xin, không ai tiếp cứu.  
Chúng kêu cầu, Chúa có nghe chẳng?
- 43 Tôi nghiền chúng ra như cám bụi;

---

‡ 22:33 Nt hoàn hảo § 22:34 Nt sự nhân từ Chúa \* 22:36  
Nt sự nhân từ Chúa



- ném chúng như bùn đất ngoài đồng.
- 44 Chúa cứu con khỏi sự công kích của con người,  
nâng con lên làm đầu các nước,  
cho những dân tộc xa lạ thần phục con.
- 45 Tôi ra lệnh, chúng theo răm rắp;  
người nước ngoài, gọi dạ, bảo vâng.
- 46 Chúng mất hết tinh thần, sức lực  
bỏ thành trì kiên cố quy hàng.
- 47 Chúa Hằng Hữu trường tồn bất biến!  
Vàng Đá muôn đời được ca vang!  
Duy Đức Chúa Trời ra tay cứu rỗi,  
một mình Ngài là Đấng Chân Quang!
- 48 Chúa công minh báo oán ban ơn;†  
Ngài bắt các dân thần phục tôi.
- 49 Cứu thoát tôi khỏi tay quân địch,  
nâng con lên cao hơn mọi kẻ thù,  
cứu con khỏi người tàn bạo.
- 50 Vì thế nên, tôi hằng ca ngợi,  
tôn vinh Cứu Chúa giữa các dân;  
Danh Ngài, tôi hân hoan chúc tụng,
- 51 Với người Ngài chọn, Chúa khoan nhân.  
Lòng từ ái ban ơn cứu rỗi  
Chúa thương dòng dõi tôi vô ngần,  
muôn đời chẳng bao giờ dời đổi.”

## 23

### *Lời Sau Cùng của Đa-vít*

<sup>1</sup> Đây là những lời cuối cùng của Đa-vít:  
“Lời của Đa-vít con trai Gie-sê,

† 22:48 Ctd thêm: Bọn xâm lăng đến ngày tận diệt

- một người được cất nhắc lên cao,  
được Đức Chúa Trời của Gia-cốp xúc dầu,  
người viết thánh thi dịu dàng.
- <sup>2</sup> Thần Linh Chúa dùng miệng tôi bảo ban;  
lời Ngài ở nơi lưỡi tôi.
- <sup>3</sup> Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán dạy:  
Vàng Đá dân ta có lời hay lẽ phải:  
Người nào cai trị công minh,  
biết lãnh đạo trong tinh thần tin kính,
- <sup>4</sup> người sẽ như ánh sáng bình minh,  
vào một ngày trời quang mây tạnh,  
như ánh dương sau cơn mưa lạnh,  
làm cỏ non mọc lên xanh mơn.
- <sup>5</sup> Chính gia đình tôi Ngài đã chọn,  
và kết ước vĩnh viễn với tôi.  
Mọi điều quy định Chúa không đổi dời.  
Ngài luôn cứu giúp, cho tôi thành công,  
như điều tôi ước mong.
- <sup>6</sup> Trái lại, kẻ vô đạo sẽ bị vứt bỏ,  
như gai gốc, chẳng ai muốn động tay sờ mó.
- <sup>7</sup> Như đồ sắt rỉ hoặc cán thương,  
bị nhạt hết và đốt tan trong lửa hùng.”

### *Chiến Sĩ Anh Dũng của Đa-vít*

<sup>8</sup> Sau đây là các chiến sĩ anh dũng trong đội quân Đa-vít: Trước hết là Giô-sép Ba-sê-bết người Tách-kê-môn, còn gọi là A-đô-nô ở Ê-xen, đứng đầu nhóm tam hùng. Ông ta đã giết 800 địch quân trong cùng một trận.

<sup>9</sup> Người thứ hai là Ê-lê-a-sa, con của Đô-đô người A-hô-hi, một trong ba dũng sĩ đã cùng với Đa-vít cầm chân đạo quân Phi-li-tin để cho

người Ít-ra-ên rút lui. <sup>10</sup> Ông xông vào chém giết người Phi-li-tin cho đến khi tay rã rời, dính chặt vào cán gươm, và Chúa Hằng Hữu cho ông chiến thắng vẻ vang. Người Ít-ra-ên quay lại theo sau ông, nhưng chỉ để thu chiến lợi phẩm!

<sup>11</sup> Người thứ ba là Sa-ma, con Hà-gi, người Ha-ra. Khi quân Phi-li-tin lũ lượt kéo đến Lô-hi, tại một cánh đồng trồng đậu lăng, quân ông bỏ chạy. <sup>12</sup> Ông đứng giữa đồng đơn thân cự địch, giết vô số người Phi-li-tin. Và Chúa Hằng Hữu cho ông đại thắng.

<sup>13</sup> Ba người này (cũng thuộc nhóm ba mươi dũng tướng) đã đến hang đá A-đu-lam theo Đa-vít vào mùa gặt. Lúc ấy quân Phi-li-tin đang đóng quân tại thung lũng Rê-pha-im. <sup>14</sup> Còn Đa-vít ở trong đồn, vì quân Phi-li-tin vừa chiếm đóng Bết-lê-hem.

<sup>15</sup> Đa-vít ước ao rằng: “Ôi, ước gì ta uống được nước giếng bên cổng Bết-lê-hem.” <sup>16</sup> Vậy, nhóm Bộ Ba bằng đồn Phi-li-tin, múc nước giếng bên cổng thành Bết-lê-hem đem về cho Đa-vít. Nhưng ông không chịu uống, ông đổ nước ra dâng lên Chúa Hằng Hữu. <sup>17</sup> Ông nói: “Chúa Hằng Hữu ơi! Tôi không uống được, vì nước đây khác nào máu của những người đã liều mạng đến nơi đó múc về.”

### *Ba Mươi Dũng Sĩ của Đa-vít*

<sup>18</sup> Cũng có A-bi-sai, em Giô-áp, con Xê-ru-gia, là người chỉ huy Nhóm Ba Mươi dũng tướng. Có lần ông múa thương cự 300 địch một lúc, cuối

cùng ông giết hết những người đó. Vì thế A-bi-sai tạo được thanh thế ngang với Nhóm Tam Hùng. <sup>19</sup> Tuy A-bi-sai được trọng vọng hơn ba vị anh hùng và chỉ huy họ, nhưng vẫn không có chân trong Nhóm Tam Hùng.

<sup>20</sup> Ngoài ra còn có Bê-na-gia, con của Giê-hô-gia-đa, ở Cáp-xê-ên là một dũng sĩ đã tạo được nhiều thành tích oanh liệt. Ông giết hai người Mô-áp có sức mạnh như sư tử. Một hôm khác, khi tuyết đang rơi, ông xuống một cái hầm gặp sư tử liền giết đi. <sup>21</sup> Một hôm khác nữa, trong tay chỉ có một cây gậy, Bê-na-gia đấu với một người Ai Cập khổng lồ, trang bị bằng một cây thương. Ông giật thương khỏi tay người Ai Cập, giết địch bằng khí giới của nó. <sup>22</sup> Những thành tích này làm cho tên tuổi Bê-na-gia chẳng kém gì Nhóm Tam Hùng. <sup>23</sup> Ông được trọng vọng trong Nhóm Ba Mươi dũng tướng, nhưng không được vào Nhóm Tam Hùng. Đa-vít cử ông chỉ huy đoàn vệ binh.

<sup>24</sup> Trong Nhóm Ba Mươi dũng tướng gồm có:  
A-sa-ên, em Giô-áp;

Ên-ha-nan, con Đô-đô, ở Bết-lê-hem;

<sup>25</sup> Sa-ma và Hê-li-ca đều ở Ha-rốt;

<sup>26</sup> Hê-lết ở Phan-ti;

Y-ra, con Y-ke, ở Thê-cô-a;

<sup>27</sup> A-bi-ê-xe ở A-na-tốt;

Mê-bu-nai ở Hu-sa;

<sup>28</sup> Sanh-môn ở A-hô-hi;

Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha-tít;

<sup>29</sup> Hê-lép, con Ba-a-na, ở Nê-tô-pha;

Y-tai, con Ri-bai, ở Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min;  
<sup>30</sup> Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn;  
 Hi-đai ở suối Ga-ách;  
<sup>31</sup> A-bi-anh-bôn ở A-ra-ba;  
 Ách-ma-vết ở Ba-hu-rim;  
<sup>32</sup> Ê-li-a-ba ở Sa-anh-bôn;  
 các con trai Gia-sen, Giô-na-than;  
<sup>33</sup> Sa-ma và A-hi-am, con Sa-ra, đều ở Ha-ra;  
<sup>34</sup> Ê-li-phê-lết, con A-ha-bai, ở Ma-a-ca;  
 Ê-li-am, con A-hi-tô-phe ở Ghi-lô;  
<sup>35</sup> Hết-rai ở Cát-mên;  
 Pha-rai ở A-ráp;  
<sup>36</sup> Y-ganh, con Na-than ở Xô-ba;  
 Ba-ni ở Gát;  
<sup>37</sup> Xê-lác ở Am-môn;  
 Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là người mang khí giới  
 cho Giô-áp;  
<sup>38</sup> Y-ra và Ga-rép đều ở Ích-rơ;  
<sup>39</sup> U-ri người Hê-tít.  
 Tổng cộng có ba mươi bảy chiến sĩ anh dũng.

## 24

### *Đa-vít Kiểm Kê Dân Số*

<sup>1</sup> Một lần nữa Chúa Hằng Hữu nổi giận người Ít-ra-ên, nên Ngài khiến Đa-vít kiểm kê dân số để hại họ. Chúa Hằng Hữu phán: “Hãy đi và kiểm kê dân số Ít-ra-ên và Giu-đa.”

<sup>2</sup> Vua bảo Giô-áp, tướng chỉ huy quân đội đang ở với ông: “Hãy đi kiểm kê dân số các đại tộc Ít-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba và cho ta biết tổng số.”

3 Nhưng Giô-áp đáp: “Cầu xin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua cho vua thấy gia tăng dân số gấp trăm lần dân số hiện hữu. Nhưng tại sao vua muốn làm việc này?”

4 Tuy nhiên lệnh vua mạnh hơn ý kiến của Giô-áp và các quan chỉ huy, nên họ đành từ giã vua đi kiểm kê dân số. 5 Họ qua sông Giô-đan, cắm trại phía nam A-rô-e, một thành giữa thung lũng Gát, rồi từ đó đi Gia-ê-xe. 6 Kế đó, họ đi Ga-la-át, miền Ta-tim Hốt-si, Đan, vòng đến Si-đôn, 7 đồn Ty-rơ, các thành của người Hê-vi và người Ca-na-an. Xuống miền nam đến Giu-đa, tận Bê-e-sê-ba.

8 Sau chín tháng hai mươi ngày, họ hoàn tất công tác và trở về Giê-ru-sa-lem. 9 Giô-áp dâng bản phúc trình lên vua, theo đó Ít-ra-ên có 800.000 người lính chiến\* có tài cầm gươm, còn Giu-đa có 500.000.

### *Sự Trừng Phạt vì Tội của Đa-vít*

10 Kiểm kê dân số xong, Đa-vít bị lương tâm cắn rứt, và thưa với Chúa Hằng Hữu: “Lạy Chúa Hằng Hữu! Con đã phạm trọng tội vì kiểm kê dân số. Xin Chúa Hằng Hữu tha tội cho con, vì con thật điên rồ!”

11 Sáng hôm sau, Chúa Hằng Hữu phán bảo Tiên tri Gát là người phục vụ trong triều Đa-vít, rằng: 12 “Hãy đi nói với Đa-vít rằng Chúa Hằng Hữu phán thế này: ‘Ta đưa cho ngươi ba điều. Hãy chọn một trong ba, rồi ta sẽ theo đó mà sửa trị ngươi.’ ”

---

\* 24:9 Nt người rút gươm

<sup>13</sup> Vậy, Gát đến gặp Đa-vít và hỏi: “Vua chọn ba năm đói kém trong nước, hoặc ba tháng bị quân thù rượt đuổi, hoặc ba ngày bệnh dịch hoành hành trong lãnh thổ. Vua cân nhắc và quyết định để tôi thừa lại với Chúa, Đấng đã sai tôi.”

<sup>14</sup> Đa-vít đáp: “Ta buồn khổ quá! Nhưng, thà rơi vào tay Chúa Hằng Hữu còn hơn vào tay người ta, bởi Ngài rộng lòng thương xót.”

<sup>15</sup> Vậy, Chúa Hằng Hữu cho bệnh dịch hoành hành trong khắp nước Ít-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba. Bắt đầu từ sáng hôm ấy cho đến hết thời gian ấn định, có đến 70.000 người chết.

<sup>16</sup> Khi thiên sứ ra tay hủy diệt Giê-ru-sa-lem, Chúa Hằng Hữu đổi ý về tai họa này, nên ra lệnh cho thiên sứ chấm dứt cuộc hủy diệt. Lúc ấy thiên sứ đang ở ngang sân đập lúa của A-rau-na, người Giê-bu.

<sup>17</sup> Khi Đa-vít thấy thiên sứ giết hại dân, ông kêu xin Chúa Hằng Hữu: “Con mới chính là người có tội, còn dân chiên này có làm gì nên tội đâu? Xin Chúa ra tay hành hạ con và gia đình con.”

### *Đa-vít Dựng Bàn Thờ*

<sup>18</sup> Ngay hôm ấy, Tiên tri Gát đến và nói với Đa-vít: “Vua xây ngay cho Chúa Hằng Hữu một bàn thờ tại sân đập lúa A-rau-na, người Giê-bu.”

<sup>19</sup> Theo lời Gát, Đa-vít thi hành lệnh Chúa Hằng Hữu. <sup>20</sup> Khi A-rau-na thấy vua và các thuộc hạ vua đi tới, vội ra đón, phủ phục sát đất, <sup>21</sup> hỏi: “Vua đến có việc gì?”

Đa-vít đáp: “Để mua sân đập lúa của ông và xây trên ấy một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu; mong rằng tai họa sẽ chấm dứt, không hành hại dân nữa.”

<sup>22</sup> A-rau-na thưa: “Xin vua cứ tự nhiên sử dụng vật gì để tế, tùy ý. Đây sẵn có bò để dâng lễ thiêu, cũng có xe chở lúa và ách bò dùng làm củi. <sup>23</sup> Tôi xin dâng cho vua tất cả. Chỉ cầu xin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua nhậm lời vua.”

<sup>24</sup> Đa-vít đáp lời A-rau-na: “Không. Ta muốn mua của ông, chứ không muốn dùng vật không mất tiền dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ta làm lễ thiêu như thế.” Vậy Đa-vít trả năm mươi miếng bạc,<sup>†</sup> để mua sân đập lúa và mấy con bò, <sup>25</sup> Đa-vít xây tại đó một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, dâng lễ thiêu và lễ cảm tạ cho Ngài. Chúa Hằng Hữu nhậm lời cầu nguyện và bệnh dịch không hoành hành nữa.

---

<sup>†</sup> 24:24 Nt Sheqels



**Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™**  
**Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện**  
**Đại™ (Bible)**

copyright © 2015 Biblica, Inc.

Language: Tiếng Việt

Translation by: Biblica, Inc.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

This work is made available under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-SA). To view a copy of this license, visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0> or send a letter to Creative Commons, PO Box 1866, Mountain View, CA 94042, USA.

Biblica® is a trademark registered by Biblica, Inc., and use of the Biblica® trademark requires the written permission of Biblica, Inc. Under the terms of the CC BY-SA license, you may copy and redistribute this unmodified work as long as you keep the Biblica® trademark intact. If you modify a copy or translate this work, thereby creating a derivative work, you must remove the Biblica® trademark. On the derivative work, you must indicate what changes you have made and attribute the work as follows: “The original work by Biblica, Inc. is available for free at [www.biblica.com](http://www.biblica.com) and [open.bible](http://open.bible).”

Notice of copyright must appear on the title or copyright page of the work as follows:

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

You must also make your derivative work available under the same license (CC BY-SA).

If you would like to notify Biblica, Inc. regarding your translation of this work, please contact us at <https://open.bible/contact-us>.

This translation is made available to you under the terms of the Creative Commons Attribution Share-Alike license 4.0.

You have permission to share and redistribute this Bible translation in any format and to make reasonable revisions and adaptations of this translation, provided that:

You include the above copyright and source information.

If you make any changes to the text, you must indicate that you did so in a way that makes it clear that the original licensor is not necessarily endorsing your changes.

If you redistribute this text, you must distribute your contributions under the same license as the original.

Pictures included with Scriptures and other documents on this site are licensed just for use with those Scriptures and documents. For other uses, please contact the respective copyright owners.

Note that in addition to the rules above, revising and adapting God's Word involves a great responsibility to be true to God's Word. See Revelation 22:18-19.

2021-04-12

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 22 Feb 2024 from source files dated 29 Jan 2022

653cd369-b5a5-59f3-bdc8-c5f5cbbaee8d